Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN VIỆT PHƯƠNG

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CƯ TRÚ TỪ THỰC TIỄN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ

LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HÀNH CHÍNH

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

HÀ NỘI, năm 2018

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN VIỆT PHƯƠNG

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CƯ TRÚ TỪ THỰC TIỄN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính

Mã số: 8380102

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

PGS.TS. VŨ VĂN NHIÊM

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

HÀ NỘI, năm 2018

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

`LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi. Các số liệu nêu trong luận văn này là trung thực. Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Nguyễn Việt Phương

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thiện luận văn, tôi đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của các thầy cô, bạn học và đồng nghiệp. Nhân dịp này cho tôi được gửi lời cảm ơn chân thành tới các thầy cô giáo tham gia giảng dạy, công tác tại Học viện Khoa học xã hội – nơi tôi đã học tập; cảm ơn các bạn bè và đồng nghiệp, những người đã cung cấp nhiều số liệu cho tôi.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành của mình tới thầy giáo, phó giáo sư, tiến sĩ **Vũ Văn Nhiêm** đã tận tình hướng dẫn khoa học, giúp đỡ tôi trong quá trình hoàn thiện Luận văn này.

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Nguyễn Việt Phương

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU **1**

Chương 1: KHÁI NIỆM LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CƯ TRÚ **7**

1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của quản lý nhà nước về cư trú 7

1.2. Căn cứ pháp lý, nội dung quản lý và các phương pháp quản lý nhà nước về cư trú 15

Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CƯ TRÚ TẠI QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **33**

2.1. Đặc điểm của quản lý nhà nước về cư trú tại quận 3, thành phố Hồ Chí Minh 33

2.2. Quản lý nhà nước về cư trú tại quận 3, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay 35

2.3. Đánh giá việc thực hiện quản lý nhà nước về cư trú tại quận 3, thành phố Hồ Chí Minh 42

Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẰM NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CƯ TRÚ CỦA QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **51**

3.1. Nhu cầu đổi mới hoạt động quản lý nhà nước của Quận 3 51

3.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong quản lý nhà nước về cư trú 55

KẾT LUẬN **68**

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

ANTT	An ninh trật tự
CAND	Công an nhân dân
CQĐP	Chính quyền địa phương
CSDL	Cơ sở dữ liệu
CSKV	Cảnh sát khu vực
QLHC	Quản lý hành chính
QLNN	Quản lý nhà nước
TTHC	Thủ tục hành chính
TTXH	Trật tự xã hội
UBND	Ủy ban nhân dân

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Một trong những quyền cơ bản của công dân được quy định ngay từ Hiến pháp đầu tiên năm 1946 (Điều 10) là tự do cư trú. Hiến pháp năm 1959 (Điều 28), Hiến pháp năm 1980 (Điều 71) cũng quy định và nhấn mạnh quyền tự do cư trú của công dân. Hiến pháp năm 2013, quyền tự do cư trú tiếp tục được ghi nhận tại Điều 23. Điều 23 Hiến pháp năm 2013 quy định: *"Công dân có quyền tự do đi lại và cư trú ở trong nước"*. Nhằm cụ thể hóa quyền hiến định này, năm 2006, Quốc hội khóa XI, tại kỳ họp thứ 10 đã thông qua Luật Cư trú. Luật Cư trú ra đời tạo ra một bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung, pháp luật về quản lý cư trú của nhà nước ta nói riêng, phục vụ thiết thực cho sự phát triển kinh tế, xã hội và đảm bảo ANTT trong điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và xu thế hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. QLNN về cư trú tạo điều kiện để công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ theo pháp luật, phục vụ cho công tác quản lý xã hội của Nhà nước và công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội. QLNN về cư trú ở nước ta được thực hiện theo Luật Cư trú năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) và Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014. Trong những năm qua, chính quyền các cấp đã chú trọng, nâng cao hiệu quả QLNN về cư trú, tạo cơ sở thuận lợi cho công dân thực hiện quyền tự do cư trú, lựa chọn nơi cư trú với những trình tự, thủ tục đăng ký đơn giản, thuận tiện, kịp thời, không gây phiền hà cho người dân, thực hiện cải cách hành chính, đồng thời góp phần đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về cư trú. Đồng thời là cơ sở để góp phần phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, góp phần phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, QLNN về cư trú vẫn còn tồn tại hạn chế như: Hệ thống pháp luật về cư trú đã có những đổi mới căn bản,tuy nhiên vẫn còn một số vướng mắc nổi cộm chưa được giải quyết kịp thời. hình thực tế công tác tuyên truyền, hướng dẫn quần chúng nhân dân thực hiện QLNN về cư trú chưa được phát huy hiệu quả; hệ thống phương tiện, trang thiết bị như máy móc, phần mềm, phương tiện đi lại, hồ sơ quản lý còn chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới, việc quản lý vẫn còn thủ công; đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện QLNN về cư trú còn thiếu, nhiều cán bộ còn hạn chế về nhận thức pháp luật, nghiệp vụ và các kỹ năng công tác khác. Những khuyết điểm này đã gây ra nhiều khó khăn cho công tác QLNN về cư trú.

Quận 3 là một quận trung tâm thuộc thành phố Hồ Chí Minh, quy tụ nhiều trung tâm giảng dạy, các trường đào tạo lớn, trụ sở công ty nơi làm việc của người nước ngoài, các bệnh viện lớn và nhiều khách sạn tập trung nhiều du khách nước ngoài và người lao động các tỉnh đến sinh sống, làm việc. Vì vậy, mặc dù các cấp chính quyền địa phương từ thành phố đến quận đã chủ động thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện quản lý cư trú tại địa bàn, nhưng do địa bàn có những đặc thù riêng nên việc thực hiện QLNN về cư trú tại quận 3 vẫn còn nhiều hạn chế .

Trên thực tế đã có một số công trình nghiên cứu về quản lý cư trú, tuy nhiên chưa có công trình nào trực tiếp nghiên cứu tại địa bàn quận 3. Vì vậy, nghiên cứu về quản lý cư trú thực tế ở quận 3 để làm rõ hơn nữa một số vấn đề về cơ sở lý luận, thực tiễn của quản lý cư trú, tìm ra được những tồn tại khuyết điểm đồng thời tìm ra những giải pháp, phương hướng để nâng cao năng lực , hiệu quả QLNN về cư trú của các cấp chính quyền là vấn đề quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy, học viên chọn Đề tài ***"Quản lý nhà nước về cư trú từ thực tiễn quận 3, thành phố Hồ Chí Minh"*** cho luận văn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thạc sĩ của mình, đóng góp sự nghiên cứu để tìm ra những giải pháp ưu việt cho việc thực hiện QLNN về cư trú trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh nói chung và địa bàn quận 3 nói riêng.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Công tác QLNN về cư trú hiện nay đang là vấn đề cấp thiết đáng chú ý của nhiều nhà nghiên cứu khoa học, giảng viên các trường đại học và những cán bộ trực tiếp thực hiện các công tác QLNN về cư trú. Trong đó, nổi lên một số công trình sau:

- Nguyễn Văn Tảo (1996), *QLNN về hộ khẩu, nhân khẩu trong tình hình mới - Thực trạng và giải pháp,* Đề tài khoa học cấp Bộ. [26].

- Đề tài khoa học cấp Bộ: "*Các giải pháp tăng cường công tác đăng ký, quản lý hộ khẩu và xây dựng Luật Cư trú*", Lê Thành, 2004. [27]

Các đề tài khoa học trên đã nêu được một số vấn đề cơ bản của QLNN về cư trú. Nhưng hiện nay chưa có riêng một đề tài nào liên quan đến QLNN về cư trú tại một địa bàn cụ thể là Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Các đề tài khoa học trên sẽ là nền tảng quan trọng trong quá trình thực hiện luận văn này.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về cư trú của từ thực tiễn Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, đề tài làm rõ những tồn tại, vướng mắc của QLNN về cư trú trên địa bàn quận 3.

Từ việc phân tích thực trạng những bất cập, học viên mạnh dạn đề xuất những giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về cư trú của UBND Quận và của lực lượng Công an Quận.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận, những quy định của pháp luật về việc tổ chức quản lý nhà nước về cư trú của Quận.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về cư trú của quận 3; kết quả đạt được trong quản lý, phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm; tìm ra những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân.

- Nghiên cứu làm rõ tình hình quản lý cư trú, những tổ chức, cá nhân lợi dụng vấn đề QLNN về cư trú để gây khó khăn, tác động, ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước về cư trú trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Đưa ra được các giải pháp, kiến nghị về công tác quản lý nhà nước về cư trú, làm rõ lý luận QLNN về cư trú, đánh giá thực trạng QLNN về cư trú

tại quận, đề xuất các giải pháp nhằm bảo đảm QLNN về cư trú tại quận, những đặc điểm mang tính đặc thù. Phân tích rõ các điểm mạnh, thành tựu có được, những điểm yếu kém, những khó khăn vướng mắc trong thực tế thực hiện, tìm ra các nguyên nhân. Đồng thời, tìm ra phương hướng khắc phục, tạo tiền đề phát triển đảm bảo việc thực hiện công tác QLNN về cư trú tại quận 3 và có thể nhân rộng trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh trong những năm sắp tới.

4. **Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là những khái niệm lý luận chung về cư trú, QLNN về cư trú và thực trạng công tác QLNN về cư trú tại quận 3.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nội dung: Các hoạt động QLNN về cư trú tại quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

- Phạm vi không gian: Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Phạm vi thời gian: Đề tài chỉ tập trung nghiên cứu công tác QLNN về cư trú tại quận 3 từ năm 2013 (năm ban hành Luật Cư trú sửa đổi, bổ sung) cho đến nay.

5. **Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

Cơ sở lý luận: Để đạt được những mục tiêu phương hướng đã đề ra, trong quá trình thực hiện đề tài luận văn tác giả đã sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác-Lênin; kết hợp với nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cương lĩnh của Đảng Cộng sản Việt Nam, Hiến pháp pháp luật của Nhà nước, nguyên tắc điều lệnh của ngành Công an trong công tác QLNN về cư trú.

Phương pháp nghiên cứu: Tác giả đã sử dụng các phương pháp: phân tích - tổng hợp, đối chiếu so sánh, thống kê, chứng minh biện luận, h ệ thống.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần bổ sung, hoàn thiện lý luận nghiệp vụ quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, tại địa bàn quận 3 và xây dựng hệ thống tài liệu tham khảo phục vụ học tập, nghiên cứu.

Những kết luận khoa học trong luận văn và các nội dung giải pháp được đề xuất góp phần rất lớn cho việc nâng cao hiệu quả công tác QLNN về cư trú góp phần giữ vững an ninh trật tự và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận 3 nói riêng và trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh nói chung. Đề tài nghiên cứu được sử dụng làm tài liệu tham khảo phục vụ cho công tác nghiên cứu học tập cho cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác QLNN về cư trú tại quận 3, tp Hồ Chí Minh.

7. **Cơ cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận văn được cấu trúc thành 3 chương:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 1: Khái niệm lý luận và pháp lý quản lý nhà nước về cư trú.

Chương 2: Thực trạng QLNN về cư trú tại quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 3: Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả QLNN về cư trú của quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 1

KHÁI NIỆM LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CƯ TRÚ

1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của QLNN về cư trú

1.1.1. Khái niệm cư trú, nơi cư trú và QLNN về cư trú

Cư trú là một quyền của công dân được quy định rõ ràng và cụ thể trong Hiến pháp nước Cộng Hoà Xã hội Việt Nam. Trước đây, có nhiều khái niệm, cách nhìn nhận khác nhau về nơi cư trú. Nơi cư trú không phải chỉ là vị trí địa lý nào đó trong một thời gian nhất định theo cách tính sinh học mà về mặt thủ tục pháp luật đó là nơi công dân được thực hiện các quyền con người của mình và nghĩa vụ mà pháp luật quy định. Theo quy định của Luật cư trú: Cư trú là việc của công dân sinh sống tại một địa điểm thuộc xã, phường, thị trấn dưới hình hình thức thường trú hoặc tạm trú.

Nơi cư trú của công dân được hiểu là nơi người đó thường xuyên sinh sống và đã đăng ký theo hình thức tạm trú hoặc thường trú. Cần phân biệt làm rõ nơi cư trú và nơi ở của công dân. Nơi ở là nơi người đó thực tế có đến ở thường xuyên hay không thường xuyên nhưng đã đăng ký hoặc chưa đăng ký thường trú hoạc tạm trú. Nơi ở của công dân chỉ là một địa điểm nhất định, công dân có thể có nhiều nơi ở khác nhau nhưng nơi cư trú phải là nơi công dân thường xuyến sinh sống tại một địa phương cụ thể nào đó và đã được đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

Quyền tự do cư trú của công dân trước hết thể hiện ở việc công dân được lựa chọn, quyết định nơi cư trú của mình, bao gồm cả nơi thường trú và nơi tạm trú, trong phạm vi lãnh thổ quốc gia. Để bảo quản quyền hiến định này thì các cơ quan nhà nước trong phạm vi thẩm quyền của mình phải thực hiện chức năng quản lý hiệu quả.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Về khái niệm QLNN về cư trú

QLNN về cư trú là một nội dung của quản lý hành chính nhà nước về ANTT, mang đầy đủ dấu hiệu đặc trưng của quản lý hành chính nhà nước và được thực hiện dựa vào văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước. Thông qua các quy định này để làm rõ xác định phạm vi đối tượng, nội dung yêu cầu, trình tự thủ tục hồ sơ, phương pháp tiến hành, việc phân công phân cấp trong đăng ký và quản lý cư trú. Mục đích của việc quản lý cư trú chính là để xác định rõ quyền và nghĩa vụ của công dân trong công tác đăng ký, quản lý cư trú đồng thời phục vụ yêu cầu quản lý xã hội của nhà nước và các yêu cầu khác của Ngành Công an trong phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Như vậy, quản lý nhà nước về cư trú là biện pháp quản lý hành chính nhà nước được thực hiện thông qua việc điều hành và chấp hành của cơ quan Công an, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên cơ sở pháp luật về cư trú và công tác nghiệp vụ của ngành Công an nhằm bảo đảm quyền tự do cư trú của công dân, góp phần phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Hiến pháp năm 2013 nêu rõ: "*Công dân có quyền tự do đi lại và cư trú trong cả nước, có quyền ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định*".

Để bảo đảm việc thực hiện quy định pháp luật này, các cơ quan nhà nước được phân công trong phạm vi thẩm quyền của mình phải thực hiện chức năng quản lý theo quy định và tuân thủ theo các quy định của nhà nước trong sự phân công phân cấp cụ thể.

Nhà nước giao Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về cư trú. UBND các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện QLNN về cư trú tại địa phương theo

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quy định của Luật Cư trú, các quy định khác của pháp luật có liên quan và theo sự phân cấp của Chính phủ. Các Bộ, Ngành, các cơ quan chức năng theo sự phân công phân cấp có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện cho lực lượng Công An trong việc triển khai và tổ chức QLNN về cư trú.

Hợp tác quốc tế trong quản lý cư trú, nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện hợp tác quốc tế về quản lý cư trú phù hợp với pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế; thực hiện điều ước quốc tế liên quan đến quản lý cư trú mà nước Việt Nam là thành viên.

Các cơ quan nhà nước có trách nhiệm bảo đảm quyền tự do cư trú cho công dân. Theo Điều 34, Luật Cư trú quy định: "*UBND các cấp tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về cư trú tại địa phương*". Việc UBND các cấp làm tốt trách nhiệm này là điều kiện quan trọng để công dân thực hiện quyền tự do cư trú một cách hợp pháp, thuận lợi. Bên cạnh đó, trên thực tế, việc quản lý cư trú có hiệu quả hay không lại phụ thuộc chủ yếu vào cơ quan công an địa phương như: Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện, Công an cấp xã, trong đó Công an cấp huyện, cấp xã là những cơ quan có thẩm quyền đăng ký thường trú (*Thông tư số 35/2014/TT- BCA thay thế thông tư số 52/2010/TT-BCA về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Cư Trú*), và cấp sổ hộ khẩu cho công dân được đăng ký thường trú (Điều 18 Luật Cư trú) và sổ hộ khẩu này có giá trị xác định nơi thường trú của công dân (khoản 1 Điều 10 Thông tư 35). Do vậy, Thông tư 35 đã quy định cụ thể về trách nhiệm của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (điều 23); trách nhiệm của Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; (Điều 24); trách nhiệm của Công an xã, phường, thị trấn (Điều 25).

Ngoài việc chỉ đích danh các cơ quan có trách nhiệm quản lý cư trú như UBND các cấp, cơ quan công an, Luật Cư trú cũng quy định cụ thể về trách nhiệm của cơ quan đăng ký, quản lý cư trú như: niêm yết công khai, hướng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về cư trú; bố trí cán bộ có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt làm công tác đăng ký, quản lý cư trú; thực hiện việc cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú đúng thời hạn; quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu về đăng ký, quản lý cư trú. Đồng thời giải quyết kịp thời kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến cư trú, quản lý cư trú (điều 35).

Như vậy, có thể rút ra khái niệm: "QLNN về cư trú là hoạt động của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về đăng ký thường trú, tạm trú, lưu trú… nhằm bảo đảm quyền cư trú của công dân". *QLNN về cư trú là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước, thể hiện ở việc các cơ quan được Nhà nước trao quyền tiến hành đăng ký, quản lý hoạt động thường trú, tạm trú, tổ chức tiếp nhận, quản lý lưu trú và tạm vắng đối với công dân Việt Nam tại các phường, thị trấn hoặc huyện đảo nơi chưa tổ chức đơn vị hành chính cấp xã nhằm phục vụ công tác quản lý dân cư của Nhà nước, góp phần phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, hoạch định chính sách phát triển kinh tế , xã hội, đảm bảo việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân.*

QLNN về cư trú được tiến hành theo địa giới hành chính và có sự phân công, phân cấp trách nhiệm thực hiện. Việc QLNN về cư trú được tiến hành theo địa giới hành chính phường, xã, thị trấn; quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh... Luật Cư trú năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) ở điều 6 quy định rõ:

"1. Chính phủ thống nhất QLNN về cư trú trong phạm vi cả nước.

2. *Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện QLNN về cư trú.*

3. *UBND các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện QLNN về cư trú tại địa phương theo quy định của Luật*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

này, các quy định khác của pháp luật có liên quan và phân cấp của Chính phủ".

1.1.2. Vai trò của QLNN về cư trú

Trong thực tiễn, mặc dù công dân đã đăng ký hộ khẩu thường trú ở một nơi nhất định, nhưng không phải lúc nào họ cũng sinh sống và làm việc tại nơi đã đăng ký thường trú. Với nhiều lý do khác nhau, người dân thường phải đi lại và thậm chí phải sống ở một nơi khác với nơi mình đã đăng ký thường trú trong một thời gian nhất định. Đây được xem là thời gian cư trú tạm thời để giải quyết công việc theo yêu cầu cá nhân, còn được gọi là thời gian tạm trú. Với ý nghĩa đó, Luật Cư trú không chỉ quy định về vấn đề thường trú mà còn quy định về tạm trú, lưu trú, tạm vắng và những thủ tục cần thiết để thực hiện.

Đăng ký thường trú là việc công dân đăng ký nơi thường trú của mình với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và được cơ quan này làm thủ tục đăng ký thường trú, cấp sổ hộ khẩu cho họ. Đăng ký tạm trú là việc công dân đăng ký nơi tạm trú của mình với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và được cơ quan này làm thủ tục đăng ký tạm trú, cấp sổ tạm trú cho họ. Lưu trú là việc công dân ở lại trong một thời gian nhất định tại địa điểm thuộc xã, phường, thị trấn ngoài nơi cư trú của mình và không thuộc trường hợp phải đăng ký tạm trú.

Trong hoạt động hành chính, việc đăng ký cư trú, tạm trú, lưu trú, tạm vắng là một biện pháp quản lý thực tiễn nhằm xác định việc cư trú cũng như những thông tin cơ bản nhất về nhân thân của công dân để làm tiền đề phục vụ cho hoạch định chính sách xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội nói chung, đồng thời nhằm đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân.

Với những phân tích vừa nêu, QLNN về cư trú của các cơ quan có thẩm quyền đóng vai trò rất quan trọng. Cụ thể:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đối với nhà nước: việc quản lý cư trú nhằm cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về cư trú, phù hợp với chính sách cải cách hành chính; phù hợp với tiến trình hội nhập, mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế; phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội trong điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.

Theo quan điểm này, cần phải quán triệt nguyên tắc cơ bản trong xây dựng pháp luật là: pháp luật là phương tiện để thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng, cụ thể hóa các nguyên tắc của Hiến pháp. Theo đó, xây dựng Luật Cư trú là thể chế hóa chính sách của Đảng về cư trú, quản lý cư trú theo hướng đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, phù hợp với chủ trương cải cách hành chính, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo ổn định xã hội. Vì vậy, phải xây dựng Luật Cư trú để điều chỉnh toàn diện các quan hệ xã hội phát sinh trong đăng ký, quản lý cư trú của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức.

Việc quản lý về cư trú thông qua Luật Cư trú nhằm tạo khuôn khổ pháp lý hữu hiệu đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, tạo thuận lợi tối đa cho công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn quốc tịch Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống, công tác. Trình tự đăng ký cư trú đơn giản, thuận tiện, kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, không gây phiền hà, tiêu cực; đồng thời, bảo đảm cho công tác quản lý cư trú có hiệu quả trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

Đối với hoạt động quản lý xã hội của đất nước, công tác quản lý cư trú, quản lý tạm trú, tạm vắng là một biện pháp quản lý hành chính nhằm xác định việc cư trú cũng như những thông tin cơ bản nhất về nhân thân của công dân để làm tiền đề phục vụ cho hoạch định chính sách xây dựng và phát triển kinh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tế - xã hội nói chung, đồng thời nhằm đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, tăng cường quản lý xã hội của Nhà nước.

Đối với công dân, cá nhân:

Quyền tự do cư trú của công dân là quyền tự nhiên thuộc về bản năng sống của con người. Hơn nữa khi xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu giao lưu kinh tế, văn hóa ngày càng nâng cao, kết hợp vào đó là các yếu tố khách quan về điều kiện tự nhiên, thổ nhưỡng, khí hậu... đã làm cho con người theo đúng bản năng luôn có xu hướng di chuyển đến những nơi có điều kiện để bảo đảm chất lượng cho cuộc sống của mình. Lúc này, không gian sống của con người không chỉ bó hẹp trong phạm vi nơi họ sinh ra và lớn lên mà không gian ấy ngày càng được mở rộng đến những vùng địa lý mới. Khi đó vấn đề đi lại, cư trú đương nhiên cần được thừa nhận như một quyền cơ bản của công dân trong xã hội có tổ chức.

Mặt khác, quyền đi lại và cư trú của công dân còn tạo ra một sự chuyển động xã hội làm dịch chuyển các nhóm ngành kinh tế, thay đổi cơ cấu dân số, sự phân bổ dân cư... Tất cả những vấn đề này đều ảnh hưởng rất lớn đến môi trường, giao thông, y tế, giáo dục... cũng như vấn đề bảo đảm trật tự xã hội, trật tự quản lý của mọi nhà nước. Do đó, một khi quyền tự do cư trú của công dân được bảo đảm sẽ góp phần làm ổn định đời sống xã hội, tăng cường, khuyến khích sự phát triển yếu tố cá nhân đồng thời tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của mọi quốc gia. Bên cạnh đó, quyền tự do cư trú còn có mối liên hệ rất chặt chẽ với các quyền công dân khác như: quyền bầu cử; quyền học tập; quyền kinh doanh… Do đó, đảm bảo quyền tự do cư trú của công dân cũng chính là cơ sở để đảm bảo các quyền khác được thực hiện trên thực tế, thực hiện tốt QLNN về cư trú giúp công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Trước hết, Nhà nước phải cụ thể hóa những nguyên tắc trong QLNN về cư trú thành những quy định pháp luật cụ thể đồng thời có các chế

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tài pháp luật nghiêm khắc để những nguyên tắc đó được thực hiện một cách đầy đủ. Mọi hành vi của cơ quan, tổ chức, cá nhân xâm phạm đến quyền tự do cư trú của công dân đều bị xử lý nghiêm minh.

Việc quan tâm về nguồn lực cũng như vật chất của Nhà nước cho QLNN về cư trú, cũng là một cách thức Nhà nước tạo điều kiện cho việc thực hiện quyền tự do cư trú của công dân được hiệu quả. Nhà nước có các cơ chế và các chế tài đủ mạnh để phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục, hạn chế cũng như xử lý một cách triệt để đối với các hành vi vi phạm về cư trú và QLNN về cư trú, đặc biệt là các hành vi lạm dụng quy định về hộ khẩu làm hạn chế quyền và lợi ích hợp pháp của công dân như: Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản khác liên quan đến quy định về hộ khẩu mà làm hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân; đưa ra các quy định về hộ khẩu làm điều kiện để hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân; giải quyết trái quy định của pháp luật về cư trú hoặc từ chối giải quyết các yêu cầu về hộ khẩu của công dân làm hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân Thông qua QLNN về cư trú để tổ chức ghi nhận, đăng ký nơi cư trú của công dân theo quy định của pháp luật. Công dân có quyền lựa chọn nơi cư trú của mình theo quy định của pháp luật. Cơ quan nhà nước có trách nhiệm đăng ký nơi thường trú, nơi tạm trú của công dân. Cơ quan Công an có trách nhiệm cung cấp thông tin tài liệu liên quan đến việc thực hiện quyền tự do cư trú. Tổ chức công sở tiếp dân, ghi nhận và đăng ký nơi cư trú của công dân đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời gian; chống các hành vi nhận hối lộ, cửa quyền, hách dịch, sách nhiễu, gây phiền hà trong QLNN về cư trú. Đồng thời, qua QLNN về cư trú để thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền tự do cư trú của công dân. Tiến hành các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm về cư trú và QLNN về cư trú để quyền tự do cư trú của công dân không bị xâm phạm. Tổ chức tiếp nhận

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

các khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với hành vi vi phạm pháp luật về cư trú theo quy định pháp luật.

QLNN về cư trú góp phần hỗ trợ đắc lực cho công tác quản lý xã hội nói chung và quản lý dân cư nói riêng của nhà nước, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội. Thông qua QLNN về cư trú cung cấp các số liệu, tài liệu về con người giúp cho Nhà nước có cơ sở để xây dựng hoạch định, điều chỉnh các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

QLNN về cư trú nhằm đảm bảo tình hình ANTT, góp phần phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác. QLNN về cư trú được xác định là công tác điều tra nghiên cứu sâu sắc, toàn diện về con người, về các biện pháp quản lý con người, là một trong những nội dung cơ bản, quan trọng của biện pháp QLHC.

1.2. Căn cứ pháp lý, nội dung quản lý và các phương pháp QLNN về cư trú

1.2.1. Căn cứ pháp lý của QLNN về cư trú

Cơ sở pháp lý của QLNN về cư trú bao gồm các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành với mục đích điều chỉnh các mối quan hệ phát sinh trong quá trình thực hiện Luật cư trú của công dân. Có thể chia thành các nhóm như sau:

- *Nhóm các văn bản do cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước ban hành:*

Điều 22 Hiến pháp năm 2013 quy định: *"Công dân có quyền có nơi ở hợp pháp. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở"*. Tại Điều 23 quy định: *"Công dân có quyền tự do đi lại và cư trú ở trong nước"*.

- *Nhóm các văn bản do cơ quan QLNN do Chính phủ và Bộ Công an ban hành* như: Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú đã cụ thể hoá

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

phạm vi điều chỉnh của Luật Cư trú. Tại Điều 1 quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phát hiện, ngăn ngừa việc lạm dụng quy định về hộ khẩu làm hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân; nơi cư trú của công dân; giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp; thời hạn đăng ký thường trú, điều kiện đăng ký thường trú tại thành phố trực thuộc trung ương; Thông tư liên tịch số 05/2009/TTLT-BCA-BNG ngày 12/5/2009 của Bộ Công an và Bộ Ngoại giao hướng dẫn thủ tục giải quyết cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài đăng ký thường trú ở Việt Nam quy định đối tượng và phạm vi áp dụng với các đối tượng cụ thể. Thông tư số 35/2014/TT- BCA ngày 09/9/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ; Thông tư số 09/2015/TT-BCA ngày 10/02/2015 của Bộ Công an quy định Điều lệnh CSKV; Quyết định số 584/QĐ-BCA ngày 23/02/2010 của Bộ Công an quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Cảnh sát QLHC về TTXH có bố trí Phòng hướng dẫn CSKV - chịu trách nhiệm hướng dẫn hoạt động của toàn bộ CSKV trong toàn quốc, trong đó có QLNN về cư trú; Quyết định số 49156/QĐ-BCA năm 2012 của Bộ Công an về thành lập và quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Cục Cảnh sát đăng ký, QLNN về cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư; Quyết định số 10958/QĐ-X11, ngày 04/4/2010 của Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND (*nay là Tổng cục Chính trị CAND*) quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh; Quyết định số 2476/QĐ-X11, ngày 04/4/2011 của Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND (nay là Tổng cục Chính trị CAND) quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổ CSKV thuộc Công an phường.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.2.2. Nội dung QLNN về cư trú

Trách nhiệm của Bộ, Ngành, UBND các cấp:

Kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp pháp luật và các văn bản khác trong lĩnh vực quản lý của mình liên quan đến quy định về hộ khẩu để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung bãi bỏ những nội dung trái với Luật cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật cư trú.

Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác thuộc thẩm quyền có liên quan đến quy định về hộ khẩu phải không trái với luật cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú; không được làm hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân;

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc thực hiện luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn luật cư trú;

Phát hiện ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh hành vi lạm dụng quy định về hộ khẩu làm hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

Theo quy định tại Luật Cư trú năm 2006 và Luật cư trú sửa đổi bổ sung năm 2013; Nghị định số 31/2013/CP, Thông tư số 35/2014/BCA; Thông tư số 36/2014/BCA; Thông tư số 36/2014/BCA:

Quản lý về đăng ký thường trú

Luật Cư trú quy định nguyên tắc cư trú và quản lý cư trú là phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Bảo đảm hài hòa quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, lợi ích của Nhà nước, cộng đồng và xã hội; kết hợp giữa việc bảo đảm quyền tự do cư trú, các quyền cơ bản khác của công dân và trách nhiệm của Nhà nước với nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội (theo Điều 4, Luật cư trú).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phạm vi điều chỉnh của Luật Cư trú là quy định về quyền tự do cư trú của công dân Việt Nam trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; về trình tự, thủ tục đăng ký, quản lý cư trú; về quyền, trách nhiệm của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức về việc đăng ký, quản lý cư trú. Luật Cư trú cũng đưa ra một khái niệm chính xác góp phần tạo ra cách hiểu thống nhất về quyền tự do cư trú của công dân: *"Cư trú là việc công dân sinh sống tại một địa điểm thuộc xã, phường, thị trấn dưới hình thức thường trú hoặc tạm trú."* (Điều 1 Luật Cư trú và Luật Cư trú sửa đổi và bổ sung). Trong trường hợp công dân có đủ điều kiện để đăng ký thường trú, tạm trú thì có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký thường trú, tạm trú. Theo quy định của Luật Cư trú (Điều 3) thì quyền tự do cư trú của công dân chỉ bị hạn chế trong trường hợp có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

Luật Cư trú không chỉ áp dụng đối với công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam mà còn áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn quốc tịch Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống.

Luật Cư trú quy định Nhà nước phải bảo vệ quyền tự do cư trú của công dân. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xâm phạm quyền tự do cư trú của công dân phải bị xử lý nghiêm minh; Nhà nước có chính sách và biện pháp đồng bộ để bảo đảm ngày càng tốt hơn quyền tự do cư trú của công dân; Nhà nước bảo đảm ngân sách, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, đầu tư phát triển công nghệ, kỹ thuật tiên tiến cho hoạt động đăng ký, quản lý cư trú (Theo Điều 5, Luật Cư trú).

Điều 12 Luật Cư trú năm 2006 quy định: "*Nơi cư trú của công dân là chỗ ở hợp pháp mà người đó thường xuyên sinh sống. Nơi cư trú của công dân là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú*"; "*Chỗ ở hợp pháp là nhà ở, phương*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tiện hoặc nhà khác mà công dân sử dụng để cư trú. Chỗ ở hợp pháp có thể thuộc quyền sở hữu của công dân hoặc được cơ quan, tổ chức, cá nhân cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ theo quy định của pháp luật"; "*Nơi thường trú là nơi công dân sinh sống thường xuyên, ổn định, không có thời hạn tại một chỗ ở nhất định và đã đăng ký thường trú*"; "*Nơi tạm trú là nơi công dân sinh sống ngoài nơi đăng ký thường trú và đã đăng ký tạm trú*". Như vậy, có thể khái quát lại, chỗ ở hợp pháp bao gồm 2 loại: chỗ ở hợp pháp thuộc sở hữu của công dân và chỗ ở hợp pháp thuộc quyền sử dụng của công dân (do thuê, mượn, ở nhờ theo quy định của pháp luật dân sự).

Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành không quy định việc "thực tế thường xuyên cư trú" tại nơi xin đăng ký thường trú là điều kiện bắt buộc để giải quyết đăng ký thường trú, cấp sổ hộ khẩu cho công dân. Nhưng từ khái niệm nơi thường trú là nơi công dân sinh sống thường xuyên, ổn định thì đối với các trường hợp đăng ký danh nghĩa, qua xác minh cho thấy, người xin đăng ký thường trú không thực tế sinh sống tại đó thì cơ quan đăng ký cư trú có thể từ chỗ đăng ký thường trú cho họ. Tuy nhiên, cơ quan đăng ký cư trú cũng không được yêu cầu công dân phải thực tế thường xuyên cư trú tại chỗ ở đó trong một thời gian nhất định trước khi làm thủ tục đăng ký thường trú thì mới xem xét giải quyết đăng ký, cấp sổ hộ khẩu.

Về chỗ ở hợp pháp, Nghị định số 31/2014/NĐ-CP quy định chỗ ở hợp pháp bao gồm: Nhà ở; Tàu, thuyền, phương tiện khác nhằm mục đích để ở và phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân; Nhà khác được sử dụng nhằm mục đích để ở và phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân. Đối với trường hợp chỗ ở hợp pháp là tàu, thuyền, phương tiện khác nhằm mục đích để ở và phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân, thì việc xác định địa chỉ để đăng ký dựa vào bến gốc, nơi đăng ký tàu, thuyền, phương tiện đó hoặc nơi tàu, thuyền thường xuyên lưu đậu [9].

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp là một trong những loại giấy tờ có trong hồ sơ để đăng ký thường trú. Theo điều 12 Luật Cư trú quy định 4 loại giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp gồm (*1*) Giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp thuộc quyền sở hữu của công dân bao gồm một trong 10 loại giấy tờ; (*2*) Giấy tờ chứng minh việc cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ chỗ ở hợp pháp là các loại hợp đồng, cam kết cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ nhà ở, nhà khác của cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân (*trường hợp hợp đồng, cam kết cho thuê, cho mượn, ở nhờ của cá nhân phải có công chứng hoặc xác nhận của Uỷ ban nhân dân cấp xã*); (*3*) Giấy tờ của cơ quan, tổ chức, cơ sở tôn giáo về việc công dân có chỗ ở thuộc trường hợp quy định tại điểm c, điểm d, khoản 1 Điều 26 Luật Cư trú (*áp dụng đối với trường hợp công dân được cơ quan, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc tập trung hoặc người sống tại cơ sở tôn giáo*); (*4*) Giấy tờ của cơ quan, tổ chức do thủ trưởng cơ quan, tổ chức ký tên, đóng dấu chứng minh về việc được cấp sử dụng nhà ở, chuyển nhượng nhà ở, có nhà ở tạo lập trên đất do cơ quan, tổ chức giao đất để làm nhà ở (*đối với nhà ở, đất thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, tổ chức*) hoặc xác nhận của UBND cấp xã là nhà ở đó không có tranh chấp về quyền sở hữu hoặc quan hệ sử dụng.

Như vậy, có thể thấy quy định của Nghị định số 31/2014/NĐ-CP là rất thông thoáng, tạo nhiều lựa chọn cho công dân trong việc xuất trình giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp thuộc quyền sở hữu, thậm chí chỉ cần có xác nhận của UBND cấp xã về nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở là đủ để đăng ký thường trú. Tuy nhiên, ở đây cần lưu ý là trong trường hợp chỗ ở hợp pháp là nhà do thuê, mượn hoặc ở nhờ, nhà ở của cá nhân thì phải được người cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ đồng ý bằng văn bản (được quy định tại Điều 30 Luật Cư trú), trường hợp này không thể sử dụng văn bản cam kết của công dân làm cơ sở đăng ký tạm trú. Khoản

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3, Điều 30 Luật Cư trú quy định người đến đăng ký tạm trú phải xuất trình giấy tờ chứng minh quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở, như vậy quy định của Nghị định có hướng mở hơn, nếu không có giấy tờ chứng minh thì chỉ cần văn bản cam kết cũng có thể được giải quyết đăng ký tạm trú.

Theo Điều 5, Nghị định số 31 quy định: Trong trường hợp các văn bản pháp luật về nhà ở có thay đổi thì Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn cụ thể các giấy tờ khác chứng minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú, tạm trú phù hợp với văn bản pháp luật đó. Quy định này tạo điều kiện để có những hướng dẫn kịp thời khi pháp luật về nhà ở, đất ở có sự thay đổi.

Thời hạn đăng ký thường trú được Nghị định số 31 quy định tương ứng với ba trường hợp sau: (*1*) Đối với người chuyển đến chỗ ở hợp pháp mới thì trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày chuyển đến chỗ ở hợp pháp mới, người thay đổi chỗ ở hợp pháp hoặc đại diện hộ gia đình có trách nhiệm làm thủ tục đăng ký thường trú tại chỗ ở mới. Phạm vi thay đổi chỗ ở hợp pháp ở đây không giới hạn là trong hay ngoài phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (*2*) Đối với người được người có sổ hộ khẩu đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình thì trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày có ý kiến đồng ý của người có sổ hộ khẩu, người được người có sổ hộ khẩu đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình hoặc đại diện hộ gia đình có trách nhiệm làm thủ tục đăng ký thường trú. Thời hạn 60 ngày nêu trên căn cứ vào ý kiến đồng ý của chủ hộ ghi vào phiếu báo thay đổi hộ khẩu nhân khẩu (mẫu HK02), ý kiến của chủ hộ được ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm; (*3*) Đối với trẻ em mới sinh thì trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày trẻ em được đăng ký khai sinh cha, mẹ hoặc đại diện hộ gia đình, người nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em có trách nhiệm làm thủ tục đăng ký thường trú cho trẻ em đó.

Nơi cư trú của cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân và CAND: có tính đặc thù riêng, có những trường hợp có chỗ ở cố định theo gia đình, có trường

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hợp sống độc thân trong các doanh trại của Quân đội, Công an. Vì vậy, Thông tư số 35/2014/TT-BCA quy định hai trường hợp cụ thể tương ứng với việc áp dụng các quy định khác nhau để quản lý cư trú: (*1*) Đối với sĩ quan, hạ sĩ quan. quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân quốc phòng; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, công nhân, viên chức CAND ở ngoài doanh trại của Quân đội nhân dân, CAND thì thực hiện đăng ký cư trú theo quy định chung như mọi công dân bình thường khác; (*2*) Riêng sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân quốc phòng; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, công nhân, viên chức Công an nhân dân; người đang làm nghĩa vụ quân sự, phục vụ có thời hạn trong CAND ở trong doanh trại của Quân đội nhân dân, CAND thì quản lý cư trú theo quy định riêng của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an [4]. Như vậy, cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân và CAND ở trong doanh trại và ở ngoài doanh trại thì đăng ký cư trú theo các quy định khác nhau. Chỉ có trường hợp ở ngoài doanh trại của Quân đội nhân dân, CAND thì mới đăng ký cư trú theo các quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Tuy nhiên, quyền tự do cư trú của mỗi cá nhân phải chịu những hạn chế do luật định, nhằm mục đích bảo đảm việc thừa nhận và tôn trọng đối với quyền và tự do của nhưng người khác và phù hợp với đạo đức, trật tự công cộng và lợi ích chung của xã hội; Điều 3, Luật Cư trú quy định: "Quyền tự do cư trú của công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định". Như vậy, tự do cư trú có thể bị hạn chế trong trường hợp công dân đó có hành vi vi phạm pháp luật (hình sự, hành chính...) để bảo vệ cho cá nhân khác hoặc lợi ích công cộng. Điều 10 Luật Cư trú đã quy định các trường hợp bị hạn chế quyền tự do cư trú và được Thông tư số 35 hướng dẫn. Việc quy định tạm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thời chưa giải quyết các thủ tục về đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú nêu trên có tác dụng quan trọng trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động tố tụng, tổ chức thi hành án và các quyết định xử lý vi phạm hành chính khác.

Việc tiếp nhận thông tin về cư trú, Thông tư số 35 quy định việc tiếp nhận thông tin về cư trú thông qua các hình thức như: điện thoại, hòm thư góp ý, thông tin điện tử và các hình thức khác. Điểm mới của Thông tư số 35 là quy định rõ trách nhiệm tiếp nhận, xác minh, trả lời của cơ quan đăng ký, quản lý cư trú khi nhận được thông tin về cư trú do công dân, tổ chức cung cấp. Việc xử lý thông tin về cư trú cần phải phù hợp với pháp luật về khiếu nại, tố cáo và theo thẩm quyền, nội quy công tác của cơ quan đăng ký, quản lý cư trú. Đây chính là biện pháp phát huy quyền làm chủ của nhân dân, qua việc đóng góp ý kiến của nhân dân để ngày càng hoàn thiện hơn việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký, quản lý cư trú.

Điều 18 Luật Cư trú quy định đăng ký thường trú là việc công dân làm thủ tục tại nơi thường trú của mình với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và được cơ quan này đăng ký thường trú và cấp sổ hộ khẩu . Đăng ký thường trú có ý nghĩa quan trọng trong quản lý cư trú, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của công dân và góp phần phục vụ các nhiệm vụ QLHC nhà nước tại địa phương, giữ gìn an ninh, trật tự. Đăng ký thường trú có nhiều nội dung và Thông tư số 35 đã đề cập đến 9 nội dung cơ bản.

Thẩm quyền đăng ký thường trú, Thông tư số 35 tiếp tục ghi nhận thẩm quyền đăng ký thường trú như sau: (*1*) Công an quận, huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc trung ương có thẩm quyền đăng ký thường trú tại quận, huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc trung ương (*2*) Công an xã, thị trấn thuộc tỉnh có thẩm quyền đăng ký thường trú tại các xã thị trấn thuộc huyện

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuộc tỉnh. Công an thị xã, thành phố thuộc tỉnh có thẩm quyền đăng ký thường trú tại thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Hồ sơ đăng ký thường trú là các loại giấy tờ, tài liệu mà công dân phải nộp khi làm thủ tục đăng ký thường trú. Thông tư số 35 hướng dẫn hồ sơ đăng ký thường trú rất cụ thể cần lưu ý một số vấn đề như: (*1*) Đối với trường hợp chỗ ở hợp pháp là nhà ở do thuê, mượn, ở nhờ của cá nhân hoặc được người có sổ hộ khẩu đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình thì người cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ nhà ở hoặc người có sổ hộ khẩu phải ghi rõ ý kiến đồng ý cho đăng ký thường trú vào phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu, ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm. Việc ghi rõ ngày, tháng năm đồng ý là cơ sở để xác định thời hạn công dân phải có trách nhiệm làm thủ tục đăng ký thường trú (theo quy định lại Điều 6 Nghị định số 31 thì thời hạn nêu trên là

60 ngày). (*2*) Đối với trường hợp có quan hệ gia đình là ông, bà, cha, mẹ, vợ, chồng, con và anh, chị em ruột, cháu ruột chuyển đến ở với nhau thì không phải xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp nhưng phải được sự đồng ý của người có sổ hộ khẩu và xuất trình giấy tờ chứng minh mối quan hệ nêu trên để làm căn cứ ghi vào sổ hộ khẩu.

Trường hợp được chủ hộ đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình, nhưng không phải là quan hệ ông, bà, cha, mẹ, vợ, chồng, con và anh, chị, em ruột, cháu ruột, mà là các quan hệ khác (bạn học, đồng hương...) quy định tại khoản 3, Điều 25 Luật Cư trú thì Thông tư số 35 không yêu cầu công dân có giấy tờ chứng minh mối quan hệ trên, cán bộ làm công tác đăng ký thường trú sẽ căn cứ nội dung công dân khai tại phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu để ghi vào sổ hộ khẩu mối quan hệ với chủ hộ.

Luật Cư trú và Thông tư số 35 quy định giấy chuyển hộ khẩu là một thủ tục bắt buộc. Tuy nhiên, trong một số trường hợp thì không thể có giấy chuyển hộ khẩu như: Người Việt Nam định cư ở nước ngoài về nước sinh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

sống đăng ký thường trú, người bị xóa đăng ký thường trú theo Luật Cư trú hoặc các trường hợp đã bị xóa đăng ký thường trú trước đây, người chưa được đăng ký thường trú tại một nơi nào… Các trường hợp này, giấy chuyển hộ khẩu sẽ được thay thế bởi một số loại giấy tờ khác như: giấy tờ chứng minh người Việt Nam định cư ở nước ngoài còn quốc tịch Việt Nam và về nước hợp pháp xác nhận về việc trước đây đã đăng ký thường trú nhưng đã bị xóa đăng ký thường trú... Qua quá trình triển khai thực hiện Thông tư số 35 cần có hướng dẫn cụ thể hơn về các trường hợp cần giấy tờ thay thế giấy chuyển hộ khẩu.

Ngoài các giấy tờ chung có trong hồ sơ đăng ký thường trú nêu trên. Thông tư số 35 quy định đối với một số trường hợp cụ thể dưới đây thì trong hồ sơ đăng ký thường trú phải có thêm giấy tờ sau: (1) *Người chưa thành niên nếu không đăng ký thường trú cùng cha, mẹ; cha hoặc mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì phải có sự đồng ý bằng văn bản của cha, mẹ; cha hoặc mẹ hoặc pháp luật có quy định;* (2) *Người sống độc thân được cơ quan, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc tập trung khi đăng ký thường trú thì cơ quan, tổ chức đó có văn bản đề nghị. Trường hợp được cá nhân chăm sóc, nuôi dưỡng tập trung thì cá nhân đó có văn bản đề nghị có xác nhận của UBND cấp xã. Văn bản đề nghị cần nêu rõ các thông tin cơ bản của từng người như sau: họ và tên, ngày tháng, năm sinh, giới tính, quê quán, dân lộc, tôn giáo, số chứng minh nhân dân, nơi thường trú trước khi chuyển đến, địa chỉ chỗ ở hiện nay (theo Thông tư 35/2014/TT-BCA-C11 ngày 09/9/2007 của Bộ Công an);* (3) *Trẻ em khi đăng ký thường trú phải có giấy khai sinh (bản chính hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực);* (4) *Người sống tại cơ sở tôn giáo khi đăng ký thường trú phải có giấy tờ chứng minh là chức sắc tôn giáo, nhà tu hành hoặc người khác chuyên hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo;* (5) *Người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

còn quốc tịch Việt Nam trở về nước sinh sống có một trong các giấy tờ như: Hộ chiếu Việt Nam hoặc giấy tờ thay hộ chiếu Việt Nam có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của lực lượng kiểm soát xuất nhập cảnh tại cửa khẩu; Giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam do cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài cấp, kèm theo giấy tờ chứng minh được về Việt Nam thường trú của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Giấy chứng nhận có quốc tịch Việt Nam do Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp. Kèm theo giấy chứng minh được về nước thường trú của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cơ chế thông tin báo cáo, Thông tư số 35 quy định trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, Công an huyện, quận, thị xã của thành phố trực thuộc trung ương; thị xã, thành phố thuộc tỉnh phải thông báo cho tàng thư căn cước công dân và Công an cấp xã nơi thường trú của người có thay đổi. Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, Công an xã, thị trấn của huyện thuộc tỉnh có trách nhiệm chuyển hồ sơ điều chỉnh bổ sung cho Công an huyện lưu tàng thư. Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ. Công an huyện phải thông báo cho tàng thư căn cước công dân.

Luật Cư trú và Thông tư số 35 đều có quy định: sau khi đăng ký thường trú, cơ quan đăng ký cư trú phải thông báo cho cơ quan đã cấp giấy chuyển hộ khẩu để làm thủ tục xoá đăng ký thường trú. Đây là cách làm mới, trên quan điểm là tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công dân có một nơi thường trú nhất định, tuy nghiên cơ quan đăng ký cư trú sẽ có trách nhiệm nặng nề hơn. Công an các địa phương cần tăng cường theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện thông báo sau khi đã đăng ký thường trú cũng như tình hình giao nhận hồ sơ hộ khẩu do Công an cấp huyện nơi thường trú cũ chuyển đến sau khi đã gửi thông báo để phục vụ cho việc đánh giá đúng thực trạng việc thực hiện quy định này, góp phần nâng cao trách nhiệm của cơ quan đăng ký cư trú.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Xác nhận việc công dân trước đây đã đăng ký thường trú. Thẩm quyền xác nhận được quy định theo nguyên tắc: cơ quan có thẩm quyền đã đăng ký thường trú thì có thẩm quyền xác nhận việc công dân trước đây đã có hộ khẩu thường trú. Đối với các trường hợp trước đây do Công an huyện đăng ký thường trú, nhưng nay đã chuyển giao việc đăng ký thường trú về Công an xã, thị trấn thì về nguyên tắc Công an xã, thị trấn lập và lưu giữ sổ đăng ký thường trú có thể xác nhận việc công dân trước đây đã đăng ký thường trú.

Quản lý về đăng ký tạm trú

Đăng ký tạm trú là việc công dân đăng ký nơi tạm trú của mình với Công an cấp xã và được Công an cấp xã làm thủ tục đăng ký tạm trú, cấp sổ tạm trú cho họ. Thông tư số 35 đã hướng dẫn 4 nội dung về đăng ký tạm trú như sau:

Thủ tục đăng ký tạm trú bao gồm: Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu; bản khai nhân khẩu; Giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 31 (trừ trường hợp được chủ hộ có sổ hộ khẩu hoặc sổ tạm trú đồng ý cho đăng ký tạm trú thì không cần xuất trình giấy tờ về chỗ ở). Đối với trường hợp thuê, mượn, ở nhờ chỗ ở hợp pháp thì khi đăng ký tạm trú phải có ý kiến đồng ý cho đăng ký tạm trú của người cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ vào phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu, ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm. Như vậy, đối với đối tượng phải đăng ký tạm trú nhưng chủ nhà không đồng ý thì Công an cấp xã tiếp nhận thông báo lưu trú và ghi vào sổ tiếp nhận thông báo lưu trú, đồng thời lập phiếu xác minh gửi Công an cấp xã nơi công dân thường trú để xác minh phục vụ công tác quản lý.

Ngoài ra, khi đến làm thủ tục đăng ký tạm trú, công dân phải xuất trình chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ có xác nhận của Công an cấp xã nơi người đó đăng ký thường trú. Người tạm trú được chủ hộ đồng ý cho nhập vào sổ tạm trú hoặc chủ hộ đồng ý cho đăng ký tạm trú tại nơi thường trú của chủ hộ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thì việc đồng ý phải được ghi vào phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu, ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm. Người đăng ký tạm trú nộp hồ sơ đăng ký tạm trú tại Công an cấp xã là cơ quan có thẩm quyền đăng ký tạm trú. Khi cấp sổ tạm trú cho công dân, cán bộ trả kết quả có trách nhiệm thu lệ phí đăng ký cư trú theo quy định.

Sổ tạm trú là giấy tờ do Công an phường cấp, có giá trị xác định nơi tạm trú của công dân và không xác định thời hạn. Sổ tạm trú được cấp cho cá nhân, hộ gia đình đăng ký tạm trú theo quy định tại Điều 30 Luật Cư trú và hướng dẫn tại Thông tư số 35. Cần lưu ý là đối với các trường hợp có văn bản đề nghị nêu trên thì Công an cấp phường phải hướng dẫn việc lập danh sách, đóng dấu giáp lai và có đủ các thông tin về từng nhân khẩu tạm trú để ghi vào sổ đăng ký tạm trú, thu lệ phí áp dụng cho trường hợp đăng ký tạm trú nhưng không cấp sổ tạm trú và không yêu cầu từng cá nhân phải trực tiếp làm thủ tục đăng ký tạm trú với Công an cấp xã.

Cũng giống như đối với sổ hộ khẩu, Thông tư số 35 quy định đối với trường hợp sổ tạm trú hư hỏng thì được đổi, bị mất thì được cấp lại. Sổ tạm trú được đổi, cấp lại có số, nội dung như sổ tạm trú đã được cấp.

Công an phường có trách nhiệm phải đổi, cấp lại sổ tạm trú cho công dân trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Công dân thay đổi nơi tạm trú ngoài phạm vi xã, phường, thị trấn thì được cấp sổ tạm trú mới; các trường hợp đã cấp giấy tạm trú có thời hạn theo quy định trước đây vẫn tiếp tục có giá trị sử dụng nếu còn thời hạn.

Một trong những điểm mới của Thông tư này là đã quy định rõ trong quá trình đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú nếu có sai sót trong khi ghi sổ tạm trú thì trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày công dân đề nghị thì cơ quan đăng ký tạm trú phải có trách nhiệm điều chỉnh trong sổ tạm trú cho phù hợp với hồ sơ đăng ký tạm trú. Đây là quy định nhằm cụ thể hoá trách nhiệm,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tránh việc gây phiền hà cho công dân trong trường hợp có sai sót trong việc ghi sổ của cơ quan đăng ký tạm trú.

Về trách nhiệm của người được cấp sổ tạm trú, người được cấp sổ tạm trú có trách nhiệm bảo quản, sử dụng sổ tạm trú theo đúng quy định. Phải xuất trình sổ tạm trú khi cán bộ Công an có thẩm quyền kiểm tra. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xoá, thế chấp, cho mượn, cho thuê hoặc sử dụng sổ tạm trú trái pháp luật.

Xóa đăng ký tạm trú cũng là một nội dung mới. Sổ tạm trú theo quy định mới có thời hạn 02 năm, khi công dân chuyển nơi tạm trú rất khó để thu hồi lại sổ tạm trú cũ. Sổ tạm trú cũ vẫn có thể bị lợi dụng để sử dụng trong các giao dịch. Vì vậy, khi công dân chuyển đi quá 6 tháng thì Công an xã, phường, thị trấn làm thủ tục xóa đăng ký tạm trú, nhưng cần ghi chép cụ thể và lưu sổ đăng ký tạm trú lâu dài để phục vụ việc xác minh các vấn đề có liên quan đến người tạm trú.

Trường hợp đăng ký tạm trú không đúng thẩm quyền, không đúng đối tượng, không đúng điều kiện quy định tại Điều 30 Luật Cư trú và hướng dẫn tại Thông tư số 35 thì Trưởng Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hủy bỏ việc đăng ký tạm trú trái pháp luật.

Quản lý về lưu trú và thông báo lưu trú

Điều 21, Thông tư số 35/2014/TT-BCA-C11 ngày 09/09/2014 của Bộ Công an quy định: Lưu trú là việc công dân ở lại trong một thời gian nhất định tại địa điểm thuộc xã, phường, thị trấn ngoài nơi cư trú của mình và không thuộc trường hợp phải đăng ký tạm trú. Người từ đủ 14 tuổi trở lên ở lại trong một thời gian nhất định ngoài phạm vi xã, phường, thị trấn nơi cư trú của mình là đối tượng phải thực hiện việc thông báo lưu trú (trừ trường hợp là ông, bà, cha, mẹ, vợ. chồng, con, cháu, anh, chị, em ruột đến lưu trú nhiều lần thì chỉ cần thông báo lưu trú một lần), vì vậy, khi chuyển cư trú đến nơi mới

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trước khi làm thủ tục đăng ký tạm trú, đăng ký thường trú thì vẫn phải thực hiện việc thông báo lưu trú theo quy định.

Quá trình soạn thảo Luật Cư trú đã dựa trên quan điểm cơ bản là nếu như trước đây pháp luật quy định trách nhiệm thông báo lưu trú (trước đây gọi là khai báo tạm trú) thuộc về cả người đến lưu trú và chủ nhà, chủ cơ sở có người đến lưu trú, thì nay nhấn mạnh đến trách nhiệm của chủ nhà, chủ cơ sở có người đến lưu trú. Người đến lưu trú có trách nhiệm xuất trình với người có trách nhiệm thông báo lưu trú một trong các loại giấy tờ sau: chứng minh nhân dân; hộ chiếu Việt Nam còn giá trị sử dụng; giấy tờ tuỳ thân có ảnh do cơ quan có thẩm quyền cấp; giấy tờ do cơ quan cử đi công tác; xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú, giấy tờ khác chứng minh cá nhân.

Việc thông báo lưu trú có thể được thực hiện trực tiếp, điện thoại hoặc qua mạng máy tính. Thời gian lưu trú tùy thuộc nhu cầu của công dân. Người tiếp nhận thông báo lưu trú phải ghi vào sổ tiếp nhận lưu trú và không cấp giấy tờ chứng nhận lưu trú cho công dân (theo Điều 21, Thông tư số 35/2014/TT-BCA-C11, ngày 09/09/2014). Trường hợp thông báo lưu trú được thực hiện trực tiếp thì người có trách nhiệm thông báo lưu trú phải xuất trình giấy tờ của người đến lưu trú với người tiếp nhận lưu trú. Trường hợp thông báo lưu trú bằng điện thoại thì cán bộ tiếp nhận lưu trú phải hỏi rõ các chỉ tiêu thông tin để ghi vào sổ tiếp nhận lưu trú.

Khi tiếp nhận thông báo lưu trú bằng điện thoại, người tiếp nhận lưu trú phải hỏi rõ các thông tin và số chứng minh nhân dân của người đến lưu trú để ghi vào sổ, tuy nhiên trong trường hợp công dân không có số chứng minh nhân dân thì có thể yêu cầu nói rõ về một loại giấy tờ khác về nhân thân; trường hợp chưa có đủ hết mọi thông tin, cán bộ tiếp nhận vẫn phải ghi vào sổ tiếp nhận thông báo lưu trú để phục vụ công tác nghiệp vụ mà không được từ chối việc tiếp nhận thông báo lưu trú. Công an phường phải tăng cường công

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tác tuyên truyền, thông báo rõ về địa điểm, thời gian tiếp nhận thông báo lưu trú để công dân biết, thực hiện.

Thời gian lưu trú tùy thuộc nhu cầu của công dân. Người tiếp nhận thông báo lưu trú phải ghi vào sổ tiếp nhận lưu trú và không cấp giấy tờ chứng nhận lưu trú cho công dân. Nơi tiếp nhận thông báo lưu trú là trụ sở Công an phường và các trụ sở chốt Bảo vệ dân phố. Căn cứ vào điều kiện thực tế, các địa phương quyết định thêm các nơi khác để tiếp nhận thông báo lưu trú và hàng ngày phải thông tin báo cáo kịp thời về Công an phường.

Quản lý tạm vắng

Việc khai báo tạm vắng trước đây quy định mọi người từ 15 tuổi trở lên có việc riêng vắng mặt qua đêm khỏi quận, huyện, thành phố, thị xã đều phải khai báo tạm vắng. Nay theo quy định mới chỉ quy định hai loại đối tượng có trách nhiệm phải khai báo tạm vắng là: (*1*) Bị can, bị cáo đang tại ngoại; người bị kết án phạt tù nhưng chưa có quyết định thi hành án hoặc được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù; người bị kết án phạt tù được hưởng án treo; người bị phạt cải tạo không giam giữ; người đang bị quản chế, người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, trường giáo dưỡng nhưng đang được hoãn chấp hành hoặc tạm đình chỉ thi hành khi đi khỏi nơi cư trú từ một ngày trở lên có trách nhiệm khai báo tạm vắng (theo điều 32, Luật Cư trú); (*2*) Người trong độ tuổi làm nghĩa vụ quân sự, dự bị động viên đi khỏi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi mình cư trú từ ba tháng trở lên.

Người khai báo tạm vắng phải đến trụ sở Công an xã, phường, thị trấn nơi cư trú để làm thủ tục khai báo tạm vắng. Người phải khai báo tạm vắng thuộc khoản 1 Điều 32 Luật Cư trú thì khi khai báo tạm vắng, phải đồng thời báo với cá nhân, cơ quan có thẩm quyền giám sát, quản lý người đó. Người

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

khai báo tạm vắng theo khoản 2 Điều 32 Luật Cư trú thì thời hạn tạm vắng do người đó tự quyết định.

Khoản 4, Điều 32 Luật Cư trú quy định: "Công an xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn nội dung khai báo, kiểm tra nội dung khai báo, ký xác nhận vào phần phiếu cấp cho người khai báo tạm vắng".

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CƯ TRÚ TẠI QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1. Đặc điểm của QLNN về cư trú tại quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Quận 3 là một quận nội thành của thành phố Hồ Chí Minh, là một trong các quận trung tâm và cũng thuộc khu vực Sài Gòn, Bến Nghé trước đây. Quận 3 được Pháp thành lập từ năm 1920, đến năm 1956 thì trở thành một phần của Đô thành Sài Gòn thuộc Việt Nam Cộng hòa. Ngày 27/3/1959, Tổng thống Việt Nam Cộng hòa ban hành Nghị định số 110-NV thành lập quận 3. Ngày 02/7/1976, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá VI chính thức đổi tên thành phố Sài Gòn - Gia Định thành thành phố Hồ Chí Minh. Quận 3 trở thành quận trực thuộc thành phố Hồ Chí Minh gồm 25 phường đánh số từ 1 đến 25. Ngày 17/9/1988, quận 3 sát nhập một số phường còn lại tổng cộng 14 phường cho đến hiện nay. Về vị trí địa lý, quận 3 nằm ở phía Tây thành phố Hồ Chí Minh với diện tích tự nhiên là 5 km^2 và dân số 188.945 người (tính đến tháng 12/2017). Phía Bắc giáp quận Phú Nhuận, phía Đông Bắc giáp quận 1, ranh giới là đường Hai Bà Trưng. Đông Nam giáp Quận 1, ranh giới là đường Nguyễn Thị Minh Khai. Tây Nam giáp quận 10 qua đường Cách Mạng Tháng Tám. Nam giáp đường Lý Thái Tổ ngăn cách Quận 10.

Là nơi tập trung nhiều đình chùa, nhà thờ lớn như: chùa Vĩnh Nghiêm, chùa Xá Lợi, trung tâm Phật giáo Thích Quảng Đức, Nhà thờ Tân Định, Dòng chúa Cứu Thế, nhà thờ Bùi Phát, Đình Xuân Hòa, Đình Phú Thạnh, Đình ông Súng... Ngoài ra còn có tháp tưởng niệm nơi Hòa Thượng Thích Quảng Đức tự thiêu, có Bảo tàng chứng tích chiến tranh thu hút nhiều khách tham quan.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trên địa bàn Quận có gần 318 cơ quan, đơn vị của Trung ương và Thành phố, nổi bật như: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Thanh Tra Thành Phố, Văn phòng Tiếp Công dân Thành phố, Văn phòng Tiếp Công dân của Thanh tra Chính Phủ, Văn phòng 2 của Trung Ương Đảng, Văn phòng Thành ủy, Hội trường Thành ủy, Bộ Tài Chính, Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh, Ga Sài Gòn; trong đó hơn 12 trường đại học, cao đẳng, trung học và dạy nghề đóng tại quận như: Đại học Quốc gia, Đại học Kiến trúc, Đại học Kinh tế, Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh, Trung học phổ thông Lê Quý Đôn, Nguyễn Thị Minh Khai... Bên cạnh đó, còn có các cơ sở y tế như: Bệnh viện Da Liễu, Bệnh viện Bình Dân, Viện Pasteur, Bệnh viện Tai Mũi Họng, Bệnh viện Y học Dân tộc cổ truyền. Có nhiều cơ quan Tổng Lãnh sự quán của các quốc gia như Pháp, Mỹ, Nhật, Trung Quốc, Đức, Nga... và nhà riêng của các Tổng Lãnh sự, nhà riêng của các đồng chí lãnh đạo như nguyên thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, nguyên Bộ trưởng Bộ Công an Lê Hồng Anh, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nguyên Chủ tịch nước Lê Đức Anh, nguyên Bí thư Thành ủy Lê Thanh Hải... và hơn 3156 doanh nghiệp đang hoạt động.

Trước 1975, Quận 3 là một quận mang tính cư trú, hành chính là một trong các quận trung tâm Sài Gòn có các cơ quan đầu não của chính quyền Mỹ - Ngụy và sứ quán nước ngoài. Ngày nay, trên đà phát triển của đất nước, với những bước chuyển mình, quận 3 đã trở thành một quận có nền kinh tế tăng trưởng khá, TTXH ổn định và có một vị trí quan trọng trong vác lĩnh vực hoạt động của thành phố, quận 3 đã vươn lên là quận trung tâm với kết cấu hạ tầng đô thị ngày càng văn minh hiện đại. Kinh tế phát triển mạnh theo cơ cấu: Dịch vụ - công nghiệp - thương mại.

Quận 3 đang trong thời kỳ phát triển nhanh, mật độ dân số biến động mạnh, theo theo chiều hướng tăng lên về mật độ dân cư. Để đáp ứng nhu cầu cư trú của các đối tượng trên, tại địa bàn quận cũng đã hình thành nhiều cơ sở

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lưu trú và tập trung chủ yếu ở các phường 6, phường 7, phường 8... Tuy nhiên, do sự tăng mạnh và liên tục số lượng dân cư trong các năm nên nhìn chung các cơ sở lưu trú chưa đáp ứng được so với nhu cầu; việc này dẫn đến những khó khăn cho cả người dân và cơ quan chức năng trong việc đảm bảo thực thi pháp luật về cư trú tại địa bàn.

2.2. QLNN về cư trú tại quận 3, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

2.2.1. Chính quyền địa phương quận 3

Cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương quận 3 đã chỉ đạo Công an Quận 3 cung cấp kịp thời các số liệu về nhân hộ khẩu cho các cấp chính quyền địa phương và các ban ngành liên quan xây dưng các kế hoạch chỉ tiêu kinh tế, xã hội an ninh quốc phòng.... đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế

của địa phương, đảm bảo tình hình An ninh chính trị trên địa bàn. Phối hợp để tìm ra nhiều giải pháp góp phần thực hiện các chính sách kinh tế xã hội như: chính sách xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm... đồng thời luôn tạo điều kiện cho lực lượng công an có điều kiện tốt nhất để hoàn thành công tác quản lý nhà nước về cư trú.

UBND Quận 3 thường xuyên chỉ đạo Công an Quận 3 tăng cường các biện pháp quản lý cư trú phối hợp các biện pháp nghiệp vụ, các lực lượng trong ngành nhằm cung cấp kịp thời tin tức tình hình liên quan đến quản lý con người, quản lý các loại đối tượng, các tin tức về ANTT để cùng phối hợp xử lý các tình huống một cách kịp thời.Tăng cường công tác quản lý cư trú để góp phần phòng chống tội phạm, thực hiện mục tiêu kéo giảm phạm pháp hình sự. Bên cạnh đó, cấp uỷ chính quyền quận 3 luôn kịp thời khen thưởng động viên cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý về cư trú.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2.2. Hoạt động đăng ký, quản lý cư trú tại Công an quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Theo báo cáo kết quả QLNN về cư trú của Công an quận 3 (từ năm 2013 đến hết năm 2017) thì hoạt động đăng ký, quản lý cư trú tại quận 3 trong những năm qua đã đạt được những kết quả chủ yếu thể hiện trên các mặt sau đây:

*** Đăng ký thường trú:**

Năm 2013: Giải quyết 12.739 hồ sơ đăng ký thường trú (gồm: 3.295 đăng ký sinh, 2.537 chuyển đến, 1.603 chuyển đi, 816 xóa chết, 66 xóa loại khác, 864 điều chỉnh đính chính khác, 437 tách hộ, 471 cấp mất hộ khẩu, 2.650 đổi sổ hộ khẩu); Tàng thư hộ khẩu hiện đang quản lý 56.925 hồ sơ hộ khẩu, trong năm đã điều chỉnh 14.607 lượt hồ sơ, bổ sung 1.677 bản khai nhân khẩu, cung cấp 381 lượt hồ sơ phục vụ công tác xác minh cho các đơn vị nghiệp vụ. Công tác giao nhận hồ sơ hộ khẩu, trong năm nhận 14.747 hồ sơ hộ khẩu. Trong đó, 12.739 hồ sơ trong Quận, 2.008 hồ sơ quận, huyện khác trong thành phố và tỉnh khác chuyển đến; chuyển giao 1.566 hồ sơ đi các quận, huyện, tỉnh khác.

Năm 2014: Giải quyết 14.331 hồ sơ đăng ký thường trú *(gồm: 3.145 đăng ký sinh, 3.116 chuyển đến, 3.410 chuyển đi, 977 xóa chết, 05 xóa loại khác, 1.053 điều chỉnh đính chính khác, 612 tách hộ, 538 cấp mất hộ khẩu, 1475 đổi sổ hộ khẩu);* Tàng thư hộ khẩu hiện đang quản lý 57.233 hồ sơ hộ khẩu, trong năm đã điều chỉnh 11.620 lượt hồ sơ, cung cấp 971 lượt hồ sơ phục vụ công tác xác minh cho các đơn vị nghiệp vụ; Tiếp nhận 12.820 hồ sơ hộ khẩu, trong đó 11.410 hồ sơ trong Quận, 1.410 hồ sơ quận-huyện khác trong thành phố và tỉnh khác chuyển đến; chuyển giao 1.663 hồ sơ đi các quận, huyện, tỉnh khác.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Năm 2015: Giải quyết 11.710 hồ sơ đăng ký thường trú *(gồm: 2.822 đăng ký sinh, 2.725 chuyển đến, 1.797 chuyển đi, 1.026 xóa chết, 938 điều chỉnh đính chính khác, 1.145 tách-hợp hộ, 595 cấp mất hộ khẩu, 662 đổi sổ hộ khẩu)*; Tàng thư hộ khẩu hiện đang quản lý 58.108 hồ sơ hộ khẩu, điều chỉnh 12.643 lượt hồ sơ, cung cấp 1.196 lượt hồ sơ phục vụ công tác xác minh cho các đơn vị nghiệp vụ.

Năm 2016: Giải quyết 13.587 hồ sơ hộ khẩu thường trú. gồm: 2.985 ĐK sinh, 2.932 chuyển đến, 3.548 chuyển đi, 1.022 xóa chết, xóa loại khác, 783 điều chỉnh đính chính khác, 915 tách-hợp hộ, 655 cấp mất hộ khẩu, 912 đổi sổ hộ khẩu; Điều chỉnh 11.385 lượt hồ sơ, cung cấp 962 lượt hồ sơ phục vụ công tác xác minh cho các đơn vị nghiệp vụ; trích lục tài liệu theo yêu cầu của nhân dân 1.278 lượt; chuyển giao 1.608 hồ sơ đi các quận, huyện, tỉnh khác.

Năm 2017: giải quyết 10.826 hồ sơ hộ khẩu thường trú. Trong đó đăng ký tăng 1.357 hộ, 5.158 khẩu *(2.498 đăng ký sinh; 1.666 quận-huyện khác đến; 1.516 tỉnh khác đến; 02 Công an-Quân đội về, 6 Trường-trại về; 49 gốc Thành phố nhập lại; 38 Nước ngoài hồi hương; 7 đặc xá, tù tha, ma túy hồi gia);* đăng ký giảm 642 hộ, 4.387 khẩu (*942 chết, 3.153 đi Q.H khác; 371 đi tỉnh khác; 20 đi nước ngoài; 9 hủy kết quả đăng ký thường trú)*, xóa *99* khẩu đăng ký thường trú nơi cư trú mới; điều chỉnh 3.210 hồ sơ các loại *(651 cấp mất sổ hộ khẩu, 1.039 điều chỉnh đổi chủ hộ, số nhà, 585 đổi sổ hộ khẩu; 770 tách, hợp hộ).*

*** Đăng ký tạm trú:**

Năm 2013: lập hồ sơ tạm trú 1.063 hộ với 2.527 nhân khẩu, trong đó cấp Sổ tạm trú (HK 09) mới 949 hộ với 2.256 nhân khẩu.

Năm 2014: lập hồ sơ tạm trú 1.014 hộ, 2.353 nhân khẩu, trong đó cấp Sổ tạm trú (HK09) mới 948 hộ với 2.206 nhân khẩu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Năm 2015: Công an phường lập hồ sơ tạm trú *1.034* hộ, *2.408* nhân khẩu, trong đó cấp Sổ tạm trú (HK09) mới *973* hộ với *2.293* nhân khẩu.

Năm 2016: trong năm lập hồ sơ tạm trú *1.764* hộ, *4.361* nhân khẩu, cấp Sổ tạm trú (HK09) mới *1.414* sổ.

Năm 2017: Quận lập hồ sơ đăng ký tạm trú 1.515 hộ, 3.217 nhân khẩu, trong đó cấp Sổ tạm trú (HK09) 927 hộ, 1.914 nhân khẩu.

*** Thông báo lưu trú, khai báo tạm vắng:**

Năm 2013: Tiếp nhận thông báo lưu trú 158.955 lượt người Việt Nam, 132.235 lượt người nước ngoài và Việt kiều (*Việt kiều 10.543 lượt người, người nước ngoài 121.692*); đăng ký tạm vắng 73 lượt người.

Năm 2014: Tiếp nhận thông báo lưu trú 144.353 lượt người Việt Nam, 103.062 lượt người nước ngoài và Việt kiều *(Việt kiều 9.721 lượt người, người nước ngoài 93.341)*; đăng ký tạm vắng 20 lượt người.

Năm 2015: Tiếp nhận thông báo lưu trú 137.268 lượt người Việt Nam, 98.157 lượt người nước ngoài và Việt kiều *(Việt kiều 7.569 lượt người, người nước ngoài 90.588)*; đăng ký tạm vắng 29 lượt người.

Năm 2016: Tiếp nhận thông báo lưu trú 138.911 lượt người Việt Nam, 78.947 lượt người nước ngoài và Việt kiều *(Việt kiều 6.695 lượt người, người nước ngoài 72.252)*; đăng ký tạm vắng 87 lượt người.

Năm 2017: Tiếp nhận thông báo lưu trú 137.527 lượt người Việt Nam, 83.267 lượt người nước ngoài và Việt kiều *(Việt kiều 7.438 lượt người, người nước ngoài 75.829)*; đăng ký tạm vắng 39 lượt người.

- Xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dữ liệu căn cước công dân phục vụ QLNN về cư trú:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tháng 4/2015, tại Quận 3, triển khai việc chuyển đổi quản lý, theo dõi dữ liệu nhân, hộ khẩu từ sổ sách vào quản lý, theo dõi bằng dữ liệu điện tử. Công an quận đang tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn Công an phường 14 tích cực

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

khắc phục thiếu sót thiếu các mục trong phiếu và nhập liệu thiếu thông tin, bổ sung thông tin nhân khẩu mới phát sinh. Hiện nay, công tác này đang được tiếp tục triển khai, hoàn thiện trên tất cả các địa phương trên toàn thành phố cao điểm bắt đầu từ tháng 04 năm 2018 và dự kiến kết thúc vào tháng 10 năm 2018 trên phạm vi toàn quốc.

Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là tài sản quốc gia, được nhà nước bảo vệ theo quy định của Pháp luật. Đây là cơ sở dữ liệu dùng chung do Bộ công An quản lý, tập hợp thông tin cơ bản của tất cả công dân Việt Nam. Số định danh cá nhân được xác lập từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư dùng để kết nối, cập nhật, chia sẻ khai thác thông tin của công dân. Số định danh cá nhân do Bộ Công an cấp cho mỗi công dân Việt nam và thống nhất quản lý trên toàn quốc, là số tự nhiên duy nhất cấp cho mỗi công dân và ghi trên thẻ căn cước.

2.2.3. Đăng ký hộ tịch tại UBND quận và UBND cấp phường

Luật Hộ tịch đã giao thẩm quyền đăng ký các việc hộ tịch có yếu tố nước ngoài cho UBND cấp quận, bao gồm các nội dung:

Việc khai sinh cho trẻ em sinh ra tại Việt Nam có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là người nước ngoài hoặc người không quốc tịch; có cha và mẹ là công dân Việt nam cư trú ở trong nuowsc còn người kia là công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài; có cha và mẹ là công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài; có cha và mẹ là người nước ngoài hoạc người không quốc tịch. Việc khai sinh cho trẻ em sinh ra ở nước ngoài chưa đăng ký khai sinh về Việt Nam cư trú có cha và mẹ là công dân Việt Nam; có cha hoạc mẹ là công dân Việt Nam.

Việc kết hôn giữa công dân Việt nam với người nước ngoài; giữa công dân Việt nam cư trú trong nước với công dân Việt Nam với công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài; giữa công dân định cư ở nước ngoài với nhau;

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

giữa công dân Việt nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài với công dân Việt Nam hoặc với người nước ngoài; giữa người nước ngoài cư trú tại Việt Nam với nhau.

Việc giám hộ giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài cùng cư trú tại Việt Nam.

Việc nhận cha mẹ con giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài; giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài; giữa công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài với nhau; giữa công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài với công dân Việt Nam hoặc với người nước ngoài; giữa người nước ngoài với nhau mà một hoặc hai bên thường trú tại Việt Nam.

Việc khai tử cho người nước ngoài hoặc công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài chết ở Việt Nam.

Riêng ghi vào sổ hộ tịch các việc hộ tịch của công dân Việt Nam được giải quyết tại các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài thì được mở rộng hơn (Pháp luật hiện hành chỉ quy định trình tự thủ tục ghi vào sổ việc khai sinh, kết hôn, nhận cha mẹ, con, nuôi con nuôi của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài). Để đảm bao quyền lợi của công dân Việt nam, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, Luật hộ tịch quy định: Việc huỷ kết hôn, giám hộ và thay đổi quốc tịch, khai tử của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cũng được ghi vào sổ hộ tịch theo trình tự thủ tục được quy định.

Đăng ký hộ tịch ở UBND Phường:

Thẩm quyền đăng ký các việc hộ tịch trong nước của UBND cấp xã bao gồm: đăng ký khai sinh; kết hôn; nhận cha, mẹ, con; giám hộ (bao gồm cả đăng ký chấm dứt, thay đổi giám hộ); thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa 14 tuổi; bổ sung thông tin hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nước; ghi vào sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch theo bản án, quyết định của nhà nước có thẩm quyền (như thay đổi quốc tịch; xác định cha, mẹ, con; xác định lại giới tính; nuôi con nuôi, chấm dứt việc nuôi con nuôi; công nhận giám hộ; tuyên bố; ly hôn, huỷ hôn trái pháp luật, công nhận việc kết hôn; tuyên bố hoặc huỷ tuyên bố một người mất tích, đã chết, bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự; xác nhận hoặc ghi vào sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác và đăng ký khai sinh, kết hôn, khai tử, thẩm quyền đăng ký hộ tịch theo nơi cư trú trong Luật Hộ tịch là nơi thường trú, tạm trú hoặc nơi cá nhân đang sinh sống.

2.2.4. Đăng ký tạm trú cho người nước ngoài theo Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

Ngày 16/06/2014, tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa 13 đã thông qua Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015. Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam gồm 9 chương 55 điều quy định về nguyên tắc, điều kiện, trình tự, thủ tục, quyền và nghĩa vụ của người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam; quyền và trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước Việt Nam, của cơ quan, của tổ chức, cá nhân trong hoạt động nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh cư trú của người nước ngoài tạm trú tại Việt Nam. Nội dung cơ bản của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh cư trú của người nước ngoài.

Thủ tục khai báo tạm trú cho người nước ngoài: Xuất tình giấy tờ xác định quốc tịch nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế và khai vào phiếu khai báo cho người nước ngoài.

Nguyên tắc khai báo tạm trú: điều 33 Luật nhập cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam quy định cụ thể các nội dung về khai báo tạm trú của người nước ngoài như sau: Người nước ngoài tạm trú tại Việt

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nam phải thông qua người trực tiếp quản lý điều hành hoạt động của cơ sở lưu trú để khai báo tạm trú với Công an xã, phường, thị trấn hoặc đồn công an nơi có cơ sở lưu trú.

Người trực tiếp quản lý điều hành hoạt động tại cơ sở lưu trú có trách nhiệm ghi đầy đủ thông tin vào mẫu khai báo tạm trú cho người nước ngoài và chuyển đến Công an địa phương nơi có cơ sở lưu trú trong thời hạn 12 giờ, đối với đia bàn vùng sâu vùng xa thì thời hạn là 24 giờ kể từ khi người nước ngoài đến cơ sở lưu trú.

Cơ sở lưu trú là khách sạn thì phải nối mạng Internet hoặc mạng máy tính với cơ quan xuất nhập cảnh Công an tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương để truyền thông tin khai báo tạm trú của người nước ngoài. Cơ sở lưu trú khác có mạng Internet có thể gửi trực tiếp thông tin khai báo tạm trú của người nước ngoài theo hộp thư điện tử công khai của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Người nước ngoài thay đổi nơi tạm trú hoặc tạm trú ngoài địa chỉ ghi trong thẻ thường trú thì phải khai báo tạm trú theo quy định tại khoản 1 điều 33 của luật này.

Cơ sở lưu trú được quy định theo điều 32 của luật này: Cơ sở lưu trú là nơi tạm trú của người nước ngoài trên lãnh thổ Việt Nam, bao gồm các cơ sở lưu trú du lịch, nhà khác, khu nhà ở cho người nước ngoài lao đông và làm việc, học tập, cơ sở khám bệnh chữa bệnh, nhà riêng hoặc cơ sở lưu trú khác theo quy định của pháp luật.

2.3. Đánh giá việc thực hiện QLNN về cư trú tại quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đất nước mở cửa hội nhập, giao lưu hợp tác quốc tế đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế xã hội, đời sống nhân dân được cải thiện

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

rõ rệt. Cùng với sự phát triển của đất nước thì công tác đăng ký quản lý về cư trú cũng đã đạt được những kết quả nổi bật như sau:

Hệ thống văn bản pháp luật về cư trú có sự điều chỉnh để phù hợp với tình hình đất nước, các quy định về cư trú có sự điều chỉnh kịp thời để phù hợp với thực tiễn đất nước, các quy định về cư trú tạo căn cứ pháp lý rất quan trọng để công dân thực hiện các giao dịch phục vụ cho cá nhân, gia đình, cơ quan và tổ chức; ý thức chấp hành pháp luật của người dân từng bước được nâng cao và người dân cũng đã hỗ trợ tích cực các hoạt động nghiệp vụ của ngành Công an, các cơ quan, đơn vị tổ chức có liên quan.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện công tác đăng ký quản lý cư trú cũng gặp nhiều vấn đề nảy sinh rất phức tạp:

Tình trạng người lao động nhàn rỗi ở nông thôn chuyển lên quận trung tâm để làm thuê, tình trạng di dịch cư tự do, tình hình khách du lịch trong và ngoài nước, tình hình ngoại kiều, việt kiều về thăm thân du lịch, đầu tư kinh doanh, phát triển kinh tế... Những vấn đề nêu trên có liên quan mật thiết đến công tác đăng ký, quản lý hộ khẩu, nhân khẩu và tác động không nhỏ đến đời sống xã hội nói chung và tình hình an ninh chính trị nói riêng.

Ngoài ra trong tình hình mới và yêu cầu của thực tế, hoạt động quản lý nhà nước vẫn còn nhiều những tồn tại thiếu sót, bất cập. Thủ tục đăng ký cư trú tuy có đổi mới song kết quả vẫn còn hạn chế. Một số nơi, một số cán bộ có trách nhiệm trong tổ chức thực hiện vẫn còn lợi dụng gây phiền hà, sách nhiễu, điều đó đã gây phản ứng tiêu cực trong một bộ phận nhân dân. Trong khi đó đội ngũ cán bộ làm công tác đăng ký, quản lý cư trú nhiều nơi thiếu trầm trọng về số lượng, chất lượng hiệu quả làm việc chưa cao, tinh thần thái độ làm việc trong công tác chưa đáp ứng yêu cầu. Một số cán bộ còn vi phạm các quy định về đăng ký, quản lý cư trú. Việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục, hướng dẫn pháp luật về cư trú và công tác thanh tra, kiểm tra quá trình thực

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hiện đăng ký, quản lý cư trú tiến hành chưa sâu sắc cụ thể, thiếu hệ thống, không thường xuyên, chưa thật nghiêm minh với các hành vi vi phạm. Tất cả những vấn đề trên đã tác động trực tiếp đến kết quả quá trình đăng ký và quản lý cư trú.

Trong những năm qua, công tác đăng ký, quản lý cư trú ngày càng được nâng cao, đổi mới nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong cư trú, góp phần phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế xã hội, phục vụ phòng ngừa, đấu trang phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự. Chủ trương cải cách hành chính trong công tác đăng ký, quản lý cư trú được tiến hành một cách mạnh mẽ và triệt để, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới cũng như đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người dân.

Thực hiện đề án của Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, Bộ Công An tiến hành rà soát các thủ tục hành chính trong QLNN về cư trú và báo cáo đề xuất Chính phủ phương án đơn giản hóa, loại bỏ các thủ tục, giấy tờ không cần thiết, gây phiền hà cho nhân dân. Đồng thời, quy định cụ thể quyền, trách nhiệm của từng cấp công an, xây dựng quy trình công tác đảm bảo tính minh bạch, công khai trong giải quyết hồ sơ thủ tục liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân khi giải quyết các vấn đề liên quan đến cư trú. Vì vậy, hệ thống biểu mẫu trong công tác đăng ký, quản lý cư trú được chuẩn hoá và đơn giản các chỉ tiêu thông tin trong từng loại, đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng công an.

Bộ công an đã tham mưu cho các cấp ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật tạo hành lang pháp lý trong việc thực hiện công tác đăng ký quản lý cư trú đặc biệt là việc ban hành luật cư trú, luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành: Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/04/2014 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Cư trú, Thông Tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/09/2014 của Bộ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Công an quy định chi tiết việc thi hành một số điều của Luật cư trú và Nghị định số 31 quy định chi tiết một số điều về việc thực hiện luật cư trú; Thông tư sô 36/2014/TT-BCA ngày 09/09/2014 quy định một số điều trong đăng ký, quản lý cư trú; Thông tư 61/2014/TT-BCA ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú. Nội dung luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành đã cụ thể hoá quyền tự do cư trú của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp và thể hiện rõ tinh thần phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong tình hình mới.

Bên cạnh việc thực hiện cải cách hành trong hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành thì việc cải cách hành chính trong đăng ký cư trú được thể hiện trong việc kiện toàn hệ thống tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác này. Vì có kiện toàn hệ thống tổ chức cũng như nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thì việc thực thi các quy định của văn bản quy phạm pháp luật mới đem lại hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu cải cách hành chính trong tình hình thực hiện này. Trong nhưng năm qua, Bộ Công an đã chỉ đạo Công an các địa phương quan tâm sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác đăng ký cư trú nhất là đội ngũ cán bộ tiếp dân, trực tiếp hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ đăng ký cư trú. Bố trí cán bộ, chiến sỹ có năng lực, tinh thần trách nhiệm, tác phong thái độ đúng mực, nắm vững nghiệp vụ, đã qua tập huấn chuyên sâu về Luật Cư trú đồng thời, thường xuyên chấn chỉnh tác phong làm việc, giao tiếp ứng xử nâng cao tinh thần thái độ phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác này. Kiên quyết xử lý vi phạm những cán bộ, chiến sỹ có thái độ hành vi xách nhiễu nhân dân khi thực hiện các thủ tục đăng ký cư trú; động viên khen thưởng kịp thời nhưng cán bộ, chiến sỹ có thành tích tốt, cách làm hay trong công tác này. Để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ chiên sỹ thực hiện công tác đăng ký cư trú, Bộ cong an và công an các địa phương đã thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quy trình đăng ký cư trú giúp cho cán bộ chiến sỹ nắm vững được những quy định của Luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, toạ đàm về công tác đăng ký, quản lý cư trú để giúp cho cán bộ chiến sỹ được trao đổi học hỏi và rút ra được những bài học kinh nghiệm trong công tác này. Bên cạnh đó Công an các địa phương đã thường xuyên quan tâm củng cố trụ sở tiếp dân, sửa chữa, bố trí thêm mặt bằng mở rộng diện tích các trụ sở tiếp dân, trang bị thêm bàn ghế, đèn.... phục vụ nhân

dân đến nộp hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân khi làm thủ tục đăng ký cư trú. Việc Công an các đơn vị địa phương thường xuyên quan tâm kiệ toàn hệ thống tổ chức cũng như tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác đăng ký cư trú đặc biệtt là đội ngũ cán bộ tiếp dân vơi tinh thần phục vụ nhân dân đã tạo được bước chuyển biến mạnh mẽ về cải cách hành chính trong công tác này, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và được nhân dân đồng tình ủng hộ đánh giá cao.

Với mục đích thực hiện chủ trương cải cách thủ tục hành chính và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong công tác đăng ký, quản lý cư trú đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới Công an các địa phương đã triển khai nhiều nội dung, biện pháp công tác như: hướng dẫn điều kiện, thủ tục đăng ký cư trú website để mọi người dân có thể năm bắt được các thủ tục đăng ký cư trú mà không cần phải đến cơ quan công an để tìm hiểu, qua đó giảm được thời gian đi lại cho công dân cũng như giảm áp lực cho đội ngũ cán bộ tiếp dân không phải giải thích hướng dẫn các trường hợp công dân đến tìm hiểu các thủ tục đồng thời tại các trụ sở tiếp dân đăng ký cư trú đã công khai số điện thoai của cán bộ tiếp dân cũng như chỉ huy công an các cấp và đường dây nóng để nhân dân có thể liên hệ tìm hiểu trực tiếp các thủ tục đăng ký cư trú. Một số địa phương đã nghiên cứu, đề xuất và tiến hành thí điểm việc thông báo lưu trú qua mạng internet. Việc thí điểm triển khai hệ thống thông

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

báo lưu trú qua mạng internet đã thực hiện một bước quan trọng trong cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở lưu trú hàng ngày không phải đến công an phường khai báo khách lưu trú góp phần nâng cao hiệu lực quản lý, tạo nhiều thuận lợi cho người dân và cơ quan tiếp nhận lưu trú, bước đầu được nhân dân và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đánh giá cao. Công an các địa phương đã chỉ đạo lực lượng công an cơ sở tăng cường các biện pháp công tác rút ngắn thời gian giải quyết, trả kết quả cho công dân đăng ký cư trú nhất là đối với các trường hợp đăng ký đơn giản, không cần xác minh như: vợ về với chồng, con mới sinh, cấp giấy chuyển hộ khẩu, điều chỉnh các thay đổi trong sổ hộ khẩu... Công an một số địa phương đã rút ngắn thời gian giải quyết như cấp giấy chuyển hộ khẩu giải quyết ngay trong ngày, đăng ký tạm trú 02 ngày làm việc, đăng ký thường trú 10 ngày làm việc; tách sổ hộ khẩu 03 ngày; cấp đổi cấp lại sổ hộ khẩu 02 ngày, điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu là 01 ngày làm việc... Nhiều địa phương tổ chức các đội công tác để phối hợp với công an cơ sở tiến hoành rà soát, nắm toàn bộ số người chưa được đăng ký thường trú để giải quyết đối với những người đủ điều kiện , xuống tận nhà hướng dẫn, trả kết quả giải quyết cư trú.....

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác đăng ký, quản lý cư trú là nhu cầu tất yếu khách quan để nâng cao hiệu quả công tác và giảm chi phí quản lý, cải cách thủ tục hành chính với yêu cầu phải đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đăng ký quản lý cư trú. Nhiều đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đăng ký, quản lý cư trú của các địa phương đã đang triển khai.

Thực hiện Quyết định số 2083/QĐ-TTg ngày 26/11/2015 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đầu tư dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hiện nay C72 đang khẩn trương phối hợp với đơn vị có liên quan xây dựng dự án. Theo đó, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là tập hợp thông tin cơ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

bản của tất cả công dân Việt Nam được chuẩn hoá, số hoá, lưu trữ, quản lý bằng hạ tầng thông tin để phục vụ quản lý nhà nước và giao dịch của cơ quan tổ chức, cá nhân. Khi triển khai tổ chức thực hiện, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sẽ phục vụ hiệu quả cho các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội thông qua việc cung cấp chính xác kịp thời các số liệu, cơ cấu, phân bổ và biến động dân cư; phục vụ cải cách thủ tục hành chính liên quan đến công dân qua việc tra cứu các thông tin của công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sẽ thay cho việc xuất trình hoặc nộp bản sao có chứng thực các giấy tờ của công dân, rút ngắn thời gian xử lý các công việc giảm chi phí và thời gian đi lại cho công dân; phục vụ yêu cầu quản lý của ngành công an, góp phần đảm bảo an ninh trật tự thông qua tin học hoá công tác đăng ký, quản lý cư trú, quản lý các biến động dân cư, các loại đối tượng, tăng khả năng trao đổi, cập nhật thông tin về dân cư, hạn chế tối đa sự trùng lặp thông tin dân cư, giảm khối lượng hồ sơ giấy tờ đang được lưu trữ tại các cơ quan hành chính thông qua việc kết nối, chia sẻ thông tin về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan quản lý nhà nước.

Thực hiện Quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 04/08/2014 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, hiện nay Bộ Công an đã phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ y tế làm thủ tục ban hành thông tư liên tịch hướng dẫn việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính . Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm cho trẻ em thuộc ba lĩnh vực khác nhau nhưng đều thực hiện những quyền cơ bản của trẻ em: quyền được khai sinh, quyền được cư trú và quyền được chăm sóc y tế, trong đó mỗi trẻ em đều bắt đầu bằng thủ tục đăng ký khai sinh. Trên cơ sở giấy khai sinh sẽ thực hiện hai thủ tục tiếp theo: thủ tục đăng ký thường trú và thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế; với việc thực hiện đề án

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

mô hình một cửa liên thông sẽ giảm được thời gian đi lại, hồ sơ, giấy tờ cho công dân trong việc giải quyết ba thủ tục hành chính liên quan đến ba lĩnh vực khác nhau. Theo đó, thì người có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi chỉ nộp hồ sơ một lần và nhận được nhiều kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phân tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp phường; các cơ quan có thẩm quyên tự luân chuyển kết qua giải quyết thủ tục hành chính cho nhau đồng thời chuyển kết quả về một đầu mối tập trung nhằm tạo điều kiện thuận lợi giảm thiểu chi phí trong việc giải quyết các thủ tục hành chính nêu trên của cơ quan quản lý nhà nước.

Bên cạnh những thuận lợi và kết quả đã đạt được thì cải cách hành chính trong công tác đăng ký quản lý cũng có một số tồn tại và khó khăn, vướng mắc nhất định:

Hệ thống pháp luật về cư trú đã có đổi mới căn bản, tuy nhiên còn một số vướng mắc chưa được giải quyết kịp thời.

Ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của công tác cải cách hành chính trong thời kỳ hiện nay. Trang bị phương tiện điều kiện cần thiết phục vụ cải cách hành chính gặp nhiều khó khăn, chưa phù hợp với tính chất, nhiệm vụ công tác của công an địa phương.

Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật kết quả còn hạn chế nhất là địa bàn cơ sở, bên canh đó công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật cư trú làm chưa thường xuyên nên một số vướng mắc, sai phạm chưa chấn chỉnh kịp thời.

Hiệu quả công tác cải cách hành chính trong đăng ký quản lý ở một số địa phương còn hạn chế, nhiều nơi làm còn hình thức chưa đáp ứng đầy đủ về nội dung yêu cầu công tác cải cách, vẫn gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tại một số địa phương, việc tổ chức thực hiện một số quy định của pháp luật về cư trú có thời điểm chưa thật sự đầy đủ nghiêm túc, nhất là ở cấp cơ sở.

Công tác phối kết hợp giữa các lực lượng trong ngành, giữa quản lý cư trú và công tác hộ tịch, dân số, lao động, chưa thật sự nhịp nhàng khoa học, thiếu quy chế nên nắm dân cư chưa chính xác.

Công tác đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ, pháp luật cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác đăng ký, quản lý cư trú ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức, chưa kịp thời. Tinh thần thái độ trách nhiệm đối với công việc của một số cán bộ chiến sỹ thực hiện công tác đăng ký quản lý cư trú chưa cao, làm việc chưa khoa học nên chưa nâng cao được hiệu quả cải cách hành chính trong đăng ký, quản lý cư trú.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẰM NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CƯ TRÚ CỦA QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1. Nhu cầu đổi mới hoạt động quản lý nhà nước của Quận 3

Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Cư trú, làm cho cán bộ trực tiếp làm công tác đăng ký cư trú và cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân nắm vững nội dung cơ bản của Luật này. Việc nghiên cứu, học tập Luật Cư trú cần được liên hệ với thực tiễn hoạt động trong các lĩnh vực công tác Công an, để mọi cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, nhất là cán bộ ở các đơn vị trực tiếp làm công tác đăng ký, quản lý cư trú chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động; nâng cao ý thức chấp hành, áp dụng đúng pháp luật của cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân, làm cho Luật Cư trú thực sự đi vào cuộc sống, bảo đảm cho công tác đăng ký, quản lý cư trú có hiệp quả, góp phần bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới.

Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, lựa chọn, bố trí cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt làm công tác đăng ký, quản lý cư trú, đặc biệt là cán bộ trực tiếp tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký cư trú của công dân; chấn chỉnh thái độ, tác phong, lời nói, cử chỉ của những cán bộ làm công tác này. Đảm bảo các điều kiện cần thiết cho việc tiếp công dân; công khai, minh bạch thủ tục giải quyết đăng ký cư trú. Cải tiến phương pháp, lề lối làm việc, giải quyết kịp thời kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Kiên quyết điều chuyển sang làm công tác khác những cán bộ thiếu năng lực, xử lý nghiêm những cán bộ có thái độ, lời nói, cử chỉ thiếu nghiêm túc, sách nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân.

Triển khai thi hành Luật Cư trú một cách thiết thực, hiệu quả và coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản lý hành chính về

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trật tự, an toàn xã hội, cải cách hành chính trong lực lượng Công an nhân dân, của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an nhân dân nói chung và lực lượng Công an quận 3 nói riêng trong suốt quá trình đổi mới, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

Phối hợp chặt chẽ cới cơ quan thông tin, tuyên truyền ở trung ương, địa phương biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3.1.1. Xuất phát từ đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, cải cách hành chính.

Quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về cư trú, phù hợp với chính sách cải cách hành chính; phù hợp với tiến trình hội nhập, mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế; phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Cư trú đi vào cuộc sống cũng là phương tiện để thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng, cụ thể hóa các nguyên tắc của Hiến pháp. Theo đó, xây dựng Luật Cư trú là thể chế hóa chính sách của Đảng về cư trú, quản lý cư trú theo hướng đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, phù hợp với chủ trương cải cách hành chính, phục vụ có hiểu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo ổn định xã hội. Vì vậy, phải xây dựng Luật Cư trú để điều chỉnh toàn diện các quan hệ xã hội phát sinh trong đăng ký, quản lý cư trú của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.1.2. Bảo đảm quyền con người, quyền công dân

Cùng với quá trình dân chủ hóa xã hội thì các quyền, tự do của công dân ngày càng được mở rộng phù hợp với các công ước quốc tế về quyền con người trong lĩnh vực dân sự và chính trị, kinh tế và văn hóa - xã hội, về quyền của phụ nữ, trẻ em... Những bảo đảm cho chúng cũng sẽ được mở rộng thông qua hoạt động có hiệu quả của các cơ quan bảo vệ pháp luật, nhất là Tòa án.

Bảo đảm các quyền, tự do cá nhân là tạo điều kiện cho sự phát triển cá nhân. Hơn nữa, sự phát triển toàn diện của cá nhân là điều kiện cho sự phát triển của mọi người trong xã hội. Chỉ có trên cơ sở bảo đảm các quyền, tự do cá nhân, nghĩa là tạo ra một môi trường mà mỗi cá nhân cảm thấy thực sự được an toàn, được Nhà nước bảo vệ, thì mới có thể nói đến sự tham gia của mỗi cá nhân vào hoạt động xã hội, hoạt động chính trị. Mọi vi phạm quyền, tự do của cá nhân sẽ dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm mất đi niềm tin vào Nhà nước và các cơ quan nhà nước.

Cùng với quá trình dân chủ hóa và nhân đạo hóa xã hội, xu hướng phát triển tất yếu là mở rộng các quyền, tự do cá nhân phù hợp với các công ước quốc tế về quyền con người. Về phương diện này trong những năm gần đây, chúng ta đã làm được nhiều điều. Nhưng vẫn cần tiếp tục nghiên cứu xóa bỏ các quy định pháp luật lỗi thời mà hạn chế quyền, tự do cá nhân đang còn tồn tại rải rác trong pháp luật.

Tự do cư trú là quyền con người đã được Hiến pháp quy định cần được bảo đảm phù hợp với điều kiện Việt Nam. Quyền tự do cư trú đã được Hiến pháp và Luật Cư trú 2006 quy định. Như vậy Việt Nam đã khẳng định về mặt pháp lý và đang nỗ lực cải cách để quyền tự do cư trú ngày càng được bảo đảm trên thực tế.

Bảo đảm quyền tự do cư trú là vấn đề không đơn giản mà phụ thuộc rất nhiều vào điều kinh tế - xã hội của từng nước.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ngày nay, các nước dân chủ phát triển ở Châu Âu không còn trói buộc bất cứ ai về nơi cư trú. Nói cách khác công dân không phải xin phép và không cần phải có sự đồng ý của cơ quan nhà nước mà chỉ cần khai báo chỗ cư trú theo đúng thủ tục để nhà nước ghi nhận, thống kê và quản lý dân cư. Đó là kết quả của quá trình phát triển hàng trăm năm của xã hội tư bản. Sự phát triển của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và tự do cá nhân vốn là đòi hỏi khách quan về kinh tế - xã hội để các nước châu Âu loại bỏ chế độ kiểm soát nơi cư trú bằng hộ khẩu, trở thành một phần của dân chủ và văn minh xã hội, được khẳng định trong hiến pháp. Chỉ có dưới chế độ nô lệ và nông nô phong kiến thì công dân mới không có quyền tự do đi lại, cư trú.

Tuy nhiên, ở nước nào, việc cư trú của công dân cũng có thể bị hạn chế vì những lý do an ninh, chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh.

Việt Nam nhận thức đầy đủ về việc bảo đảm quyền tự do cư trú và đã khẳng định trong Hiến pháp, tuy nhiên trong điều kiện thực tế hiện nay Việt Nam khó có thể áp dụng đầy đủ ngay chế độ tự do cư trú hoàn toàn như các nước Châu Âu, mà phải có những bước đi phù hợp. Với việc mở rộng các điều kiện đăng ký hộ khẩu hiện nay thì rõ ràng là Việt Nam đang hướng đến sự văn minh đó.

Đặc điểm nổi bật nhất của Việt Nam hiện nay là tốc độ đô thị hóa nhanh chóng do quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trước đây Châu Âu cần hàng trăm năm để công nghiệp hóa và do đó tốc độ đô thị hóa chậm hơn Việt Nam (hay Trung Quốc) hiện nay rất nhiều. Tốc độ đô thị hóa quá nhanh và tình trạng nhập cư ồ ạt do nhu cầu việc làm, học tập, chăm sóc y tế trong khi cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội không theo kịp. Đây là bài toán khó nhất mà chính quyền không thể giải quyết nhanh chóng. Hiện nay người có hợp đồng làm việc không thời hạn ở bất cứ loại hình doanh nghiệp nào, và có chỗ ở hợp pháp (nhà ở của mình hay ở nhờ có bảo lãnh) thì được đăng ký hộ khẩu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Theo quy định thì nơi cư trú gồm thường trú và tạm trú (Điều 12 Luật Cư trú). Về nguyên tắc, bảo đảm quyền tự do cư trú có nghĩa là công dân không bị hạn chế vì bất cứ lý do gì trong việc lựa chọn nơi thường trú hay tạm trú.

Tuy nhiên, ở Việt Nam hiện nay, bảo đảm quyền tự do cư trú không có nghĩa là mọi công dân đều được đăng ký hộ khẩu thường trú khi có nguyện vọng mà có thể chỉ cho phép tạm trú, hơn nữa cũng không phải trong trường hợp nào khi có yêu cầu cũng đều phải được tạm trú. Điều 3 Luật Cư trú quy định: *"Công dân có đủ điều kiện đăng ký thường trú, tạm trú thì có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký thường trú, tạm trú.*

Quyền tự do cư trú của công dân chỉ bị hạn chế theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định".

Như vậy muốn được thường trú hay tạm trú đều phải có điều kiện. Tuy Luật Cư trú hiện hành đã rất thoáng nhưng không tránh khỏi việc quy định những điều kiện nhất định về đăng ký hộ khẩu, trong đó điều kiện về việc làm và chỗ ở. Việc quy định các điều kiện đăng ký thường trú hoàn toàn không nhằm hạn chế quyền tự do cư trú của công dân mà cần bảo đảm hài hòa lợi ích xã hội và lợi ích cá nhân. Việt Nam nhận thức đầy đủ rằng tự do cư trú, tự do đi lại là tất yếu của quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Mặc dù về nguyên tắc công dân có quyền cư trú bất cứ nơi nào họ muốn nhưng nhà nước cũng cần hạn chế những trường hợp nhập cư và thường trú mà không có việc làm, không đóng góp gì cho xã hội, thậm chí là cư trú để phạm tội.

3.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong quản lý nhà nước về cư trú

3.2.1. Sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về cư trú

Như đã trình bày, hiện nay, khái niệm "nơi cư trú" được quy định trong các văn bản pháp luật chưa thực sự nhất quán. Bên cạnh đó, các quy định

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

pháp luật về cư trú vẫn tồn tại nhiều quy định tùy nghi. Điều này sẽ gây khó khăn, cản trở cho việc thực hiện quyền cư trú trên thực tế của công dân. Do đó, để hạn chế tình trạng "cản trở" công dân thực hiện quyền tự do cư trú thì các văn bản pháp luật về vấn đề này cần quy định theo hướng càng rõ ràng càng tốt và có sự nhất quán giữa các văn bản. Theo chúng tôi, Luật Cư trú và văn bản có giá trị pháp lý cao nhất điều chỉnh về vấn đề cư trú của công dân nên mọi quy định liên quan đến cư trú trong các văn bản pháp luật khác cần phải được chuẩn hóa theo Luật Cư trú. Bên cạnh đó, khi ban hành Nghị định hướng dẫn thi hành cho Luật Cư trú thì Chính phủ phải giải thích rõ những quy định tùy nghi, không rõ ràng. Điều này không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho công dân mà còn góp phần xây dựng thành công nhà nước pháp quyền bởi trong một nhà nước pháp quyền, các quy định pháp luật không thể "co giãn''. Nếu chúng "co giãn" được, chúng sẽ phá hoại sự chắc chắn của pháp luật.

Trong bối cảnh Luật Cư trú sửa đổi đang chuẩn bị có hiệu lực pháp luật thì Thông tư số 35/2014/TT-BCA cũng cần có những sửa đổi nhằm tạo ra sự thống nhất trong áp dụng pháp luật. Theo đó, Thông tư số 35/2014/TT-BCA cần bãi bỏ những quy định xem hộ khẩu là giấy tờ cần thiết để chứng minh về mối quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, quan hệ hôn nhân. Theo chúng tôi, khi công dân muốn chứng minh về mối quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, quan hệ hôn nhân thì chỉ cần nộp những giấy tờ liên quan mà không cần phải nộp hộ khẩu vì hộ khẩu không có khả năng chứng minh quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, quan hệ hôn nhân. Việc Thông tư số 35/2014/TT-BCA quy định công dân phải nộp hộ khẩu chứng minh quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, quan hệ hôn nhân là không nhận thức đúng đắn về chức năng của hộ khẩu và ít nhiều vi phạm quy định: *"nghiêm cấm*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

các cơ quan nhà nước đưa ra các quy định về hộ khẩu làm điều kiện để hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân".

Bên cạnh đó, pháp luật hiện hành cần có những quy định thông thoáng nhằm tạo điều kiện cho công dân chứng minh các quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng. Như đã phân tích ở trên, trong trường hợp cần chứng minh quan hệ anh chị, em ruột, quan hệ chú – cháu, dì – cháu, nếu các bên không có giấy khai sinh, giấy tờ khác chứng minh thì pháp luật nên cho phép các bên viết giấy cam đoan hay chứng minh thông qua giấy xét nghiệm ADN. Với sự phát triển của khoa học, việc xác định huyết thống có thể được thực hiện một cách khá thuận lợi, nhanh chóng và chính xác thông qua xét nghiệm ADN giữa hai cá nhân. Kinh nghiệm cho thấy việc tiến hành xét nghiệm ADN có thể đưa ra câu trả lời chính xác ở mức 99,99%. Bên cạnh đó, cơ quan nhà nước có thể tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thông qua việc cho phép công dân viết giấy cam đoan về quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng. Tại sao trong Nghị định số 158/2005/NĐ-CP cho phép công dân khi đăng ký khai sinh (Điều 15), khai tử, nuôi con nuôi (Điều 48) được cam đoan nếu không có giấy tờ chứng minh mà trong lĩnh vực cư trú lại không áp dụng thủ tục thông thoáng này. Thực ra, vẫn sẽ có những người lợi dụng việc cam đoan này vào mục đích bất hợp pháp nhưng không phải vì thế mà không tin tưởng những công dân khác. Suy cho cùng, nếu nhà nước ta là nhà nước pháp quyền, "lấy dân làm gốc" thì nhà nước phải tin dân và tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tuyệt nhiên không phải *"vì một số người nhức đầu sổ mũi mà bắt cả nước uống thuốc cảm".*

Để có những giải pháp hiệu quả, Chính phủ cần phải có quy đinh cụ thể về việc xây dựng các khu nhà ở phục vụ cho người lao động có thu nhập thấp, người lao động trong các khu công nghiệp phục vụ người lao động có thu nhập thấp, các khu công nghiệp dành quỹ đất xây dựng nhà ở cho công nhân,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

các trường đại học xây dựng ký túc xá cho sinh viên lưu trú. Vì có nơi ở tập trung thì sẽ thuận lợi cho công tác quản lý tạm trú, tạm vắng, khắc phục được những sơ hở mà bọn tội phạm thường lợi dụng tạm trú, tạm vắng để ẩn náu, hoạt động.

Hiện nay, tại nhiều nước trên thế giới việc quản lý con người về nhân thân, nơi cư trú được thực hiện thông qua thẻ điện tử có mã số định danh cá nhân. Ngoài mã số định danh, trên thẻ điện tử sẽ được tích hợp đầy đủ các thông tin cơ bản về cá nhân vào thẻ: họ tên, ngày tháng năm sinh, trình độ văn hoá, thậm chí nhóm máu, dấu vân tay… Với cách quản lý này, công dân đi đâu, làm gì, cư trú ở đâu thì cơ quan nhà nước đều có thể quản lý được. Tương tự, khi có mã số định danh thì khi công dân cư trú ở bất cứ nơi nào trên lãnh thổ Việt Nam thì cơ quan công an vẫn có thể quản lý hiệu quả. Với cách quản lý này, một công dân ở địa phương này chuyển sang địa phương khác không phải thay đổi về nơi thường trú. Công dân khai nhân khẩu ở đây nhưng thực tế lại cư trú tại một nơi khác thì cũng không ảnh hưởng gì.

Thông qua công tác đăng ký quản lý nhân hộ khẩu sẽ cung cấp số liệu tài liệu thống kê nhân hộ khẩu ở địa phương góp phần đắc lực vào hoạt động xây dựng hoàn thiện bộ máy nhà nước nhằm phục vụ bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, phục vụ tuyển nghĩa vụ quân sự, tuyển sinh, tuyển dụng. Qua công tác đăng ký, quản lý cư trú còn phục vụ trong điều tra dân số nhà ở, việc hoạch định đường lối chính sách phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Nắm tình hình nhân khẩu, hộ khẩu thường trú, tạm trú, lưu trú di cư tự do để phối hợp vơi các nganh, các cấp tham mưu cho Đảng và chính quyền đề xuất ban hành các chủ trương chính sách phù hợp đáp ứng yêu cầu thực tiễn quản lý xã hội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chính phủ nên có sự chỉ đạo các ngành y tế, hộ tịch... cùng lực lượng Công an quản lý chặt nhân hộ khẩu. Ví dụ như khi đứa trẻ mới sinh thì tiến hành đầy đủ các thủ tục về lai lịch, nhóm máu để thông báo cho Công an địa phương nơi cha mẹ bé sinh ra kịp thời cập nhật về nhân hộ khẩu. Nếu trong thời gian dài đủ kinh phí và công tác quản lý đi vào hệ thống tin học thì cấp cho mỗi công dân một mã số nhất định để quản lý chặt nhân hộ khẩu.

Kiến nghị với Bộ Công an cần phải có quy định cụ thể về công tác trao đổi thông tin trong quản lý nhân hộ khẩu quản lý tạm trú, tạm vắng của lực lượng Cảnh sát nhân dân. Thực tiễn thời gian vừa qua các đơn vị gặp rất nhiều khó khăn trong công tác xác minh các vấn đề liên quan đến nhân hộ khẩu, đặc biệt là nhân khẩu tạm trú. Các phiếu xác minh phần lớn được gửi đi nhưng không có sự trả lời của các đơn vị được yêu cầu cung cấp thông tin: Từ bất cập trên đã làm cho các đơn vị có yêu cầu cần xác minh không có đủ tư liệu để quản lý nhân khẩu tạm trú, phát hiện kịp thời đối tượng tạm trú, tạm vắng ẩn náu hoạt động, phục vụ cho công tác khác liên quan đến kết quả trả lời xác minh như phục vụ công tác xây dựng lực lượng Công an nói riêng, công tác cán bộ nói chung, phục vụ cho công tác tuyển lao động của một số công ty, xí nghiệp... do đó, theo tôi công tác trao đổi thông tin cần phải xác định rõ trách nhiệm và hình thức xử lý đối với các đơn vị không thực hiện đúng các quy định pháp luật của nhà nước.

Có những hướng dẫn cụ thể trong việc thông báo lưu trú. Hướng dẫn Công an các địa phương trong việc cấp phiếu khai báo tạm vắng cho nhân khẩu tạm vắng, hiện có một số địa phương cấp phiếu khai báo tạm vắng cho nhân khẩu vào thành phố nhưng không ghi địa chỉ để nhân dân tự ghi khi đến Công an địa phương của thành phố lập các thủ tục đăng ký tạm trú.

Tổ chức, hướng dẫn việc thục hiện Luật Cư trú thống nhất trong toàn quốc trong đó có việc thông báo lưu trú qua điện thoại, khi tiếp nhận thì tiến

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hành quản lý, xác minh như thế nào? Mọi trường hợp tạm trú đều được xác minh bằng điện thoại không? Việc trả lời có hay không có tiền án, tiền sự của một nhân khẩu qua điện thoại có đủ cơ sở để tiến hành các biện pháp ngăn chặn, xử lý theo quy định của pháp luật không? Việc thông báo lưu trú bằng điện thoại thì Cảnh sát khu vực phải nắm lại lai lịch của người tạm trú, Bộ Công an hướng dẫn cách thức thống nhất trong việc thu thập thông tin, lai lịch của nhân khẩu thông báo lưu trú bằng điện thoại vì khi tiếp nhận bằng điện thoại không xác định được nhân khẩu cụ thể và việc khai tên tuổi địa chỉ không đảm bảo chính xác, do đó sẽ gặp khó khăn trong việc phát hiện đối tượng tạm trú, ẩn náu hoạt động. Ngoài ra, khi có nhiều nhân khẩu tạm trú thông báo bằng điện thoại thì Công an cơ sở sẽ gặp khó khăn trong việc xác minh, làm rõ nhân thân, lai lịch, mục đích đến thành phố, hơn nữa nếu quá trình thông báo lưu trú không đúng với người hiện đang lưu trú thì xử lý như thế nào về việc thông báo sai sự thật.

Thông qua việc thực hiện chương trình Chính phủ điện tử, có kế hoạch hướng dẫn địa phương trong việc xây dựng hệ điều hành của chương trình quản lý dân số thống nhất cả nước.

3.2.2. Đổi mới sự phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý nhà nước về cư trú

Điều 4 Hiến pháp năm 2013 đã quy định Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Trong QLHC nhà nước nói chung phải tuân thủ nguyên tắc Đảng lãnh đạo. Trên cơ sở nghị quyết của các cấp ủy Đảng, các chủ thể QLHC nhà nước có thẩm quyền thể chế hóa thành các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các mối quan hệ trong QLHC nhà nước.

Công an quận phải làm tốt công tác tham mưu cho Chủ tịch ủy ban nhân dân quận chỉ đạo các ngành, đoàn thể của các phường tham gia tuyên truyền Luật Cư trú được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

khóa XI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 29/11/2006, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2007, Nghị định 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cư trú và Thông tư 35/2014/TT-BCA-CLL ngày 09/9/2014 về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Cư trú và Nghị định 31/2014/NĐ-CP. Mục đích của tuyên truyền nhằm: đảm bảo mọi cán bộ, công nhân viên và nhân dân trên địa bàn phường nắm cơ bản các quy định về cư trú (thường trú hoặc tạm trú) được quy định trong Luật Cư trú; tất cả các ban ngành của lực lượng Cảnh sát khu vực, Công an phường, ban điều hành khu phố, lực lượng an ninh cơ sở nắm các quy định của Luật Cư trú, Nghị định 31/CP, thông tư 35/BCA để tuyên truyền, hướng dẫn Luật Cư trú đến từng hộ gia đình, cơ sở cho thuê nghỉ trọ (hộ ngăn phòng cho thuê, nhà nghỉ, khách sạn...) trên địa bàn phường; giữa các ngành, các đoàn thể có sự thống nhất với nhau về nội dung tuyên truyền và có sự phối kết hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền thủ tục đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, khai báo tạm vắng, thông báo lưu trú.

UBND quận chỉ đạo các ngành tham gia tuyên truyền Luật Cư trú. Thông qua các đợt tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đưa nội dung Luật Cư trú vào để tuyên truyền rộng rãi cho nhân dân, các ngành, đoàn thể của phường nắm và thực hiện. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật thì đưa nội dung về đăng ký thường trú, khai báo tạm trú, tạm vắng, thông báo lưu trú vào nội dung thi về Luật Cư trú tác động, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân.

Đối với văn hóa thông tin của UBND quận và UBND phường: đẩy mạnh việc tuyên truyền Luật Cư trú cho nhân dân nắm. Trong đó, chú ý khi tuyên truyền nêu rõ thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú, khai báo tạm vắng.

Đối với Mặt trận, các ngành, đoàn thể của UNND quận và UBND phường: Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Cựu chiến binh,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hội nông dân thông qua sinh hoạt của tổ chức mình tuyên truyền Luật Cư trú cho các thành viên trong tổ chức, gia đình và nhân dân gần nơi thành viên của tổ chức cư trú nắm, biết Luật Cư trú để thực hiện nghiêm quy định của Luật. Đồng thời, qua đó từng thành viên trong tổ chức mình gương mẫu thực hiện Luật Cư trú, từ đó tạo điều kiện để Luật Cư trú đi sâu vào từng thành viên, hộ gia đình hiện đang cư trú trên đia bàn phường.

3.2.3. Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về cư trú

Bố trí lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cảnh sát khu vực đủ về số lượng, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho lực lượng cảnh sát khu vực, đổi mới phương pháp quản lý cư trú.

Hiện nay, trên địa bàn quận 3 còn thiếu 17 Cảnh sát khu vực, thực tế này đòi hỏi bố trí đủ lực lượng Cảnh sát khu vực để quản lý địa bàn, quản lý cư trú của công dân, từ đó mới đảm bảo thực hiện được chức năng quản lý nhà nước về an ninh, trật tự ở cơ sở. Việc bố trí Cảnh sát khu vực phụ trách địa bàn phải căn cứ vào tính chất phức tạp của đia bàn, tình hình dân cư để tính toán, bố trí Cảnh sát khu vực cho phù bợp. Cần khắc phục ngay tồn tại hiện nay có Cảnh sát khu vực quản lý địa bàn có số hộ dân cư vượt quá quy định trong Điều lệnh Cảnh sát khu vực. Cảnh sát khu vực quản lý hộ dân cư quá đông, không có điều kiện đề quản lý cư trú của công dân, nắm tình hình nhân, hộ khẩu tình hình tạm trú, tạm vắng; từ đó dễ tạo ra sơ hở để tội phạm, những phần tử xấu lợi dụng vấn đề cư trú, tạm trú, tạm vắng để hoạt động. Vì vậy, Công an quận cần phải rà soát, bố trí lực lượng Cảnh sát khu vực để đảm bảo mỗi Cảnh sát khu vực phụ trách từ 400 đến 500 hộ gia đình 1.500 đến 2.000 nhân khẩu theo quy định của Điều lệnh Cảnh sát khu vực mới .

UBND quận và các cơ quan có liên quan cần có kế hoạch để bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ quản lý hành chính, quản lý địa bàn, quản lý dân cư, quản

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lý tạm trú, tạm vắng cho Cảnh sát khu vực chưa được đào tạo nghiệp vụ quản lý hành chính. Cùng đó, lực lượng Cảnh sát khu vực cần phải được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ để đáp ứng được yêu cầu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh trật tự ở địa bàn cơ sở và công tác quản lý cư trú, quản lý tạm trú, tạm vắng trong bối cảnh hội nhập kinh kế quốc tế, phát triển kinh tế, xã hội .

Lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và lực lượng cảnh sát khu vực cần phải có phương pháp công tác gần dân, sát dân để tiến hành công tác quản lý cư trú, quản lý tạm trú, tạm vắng; phải gắn quản lý cư trú, quản lý tạm trú, tạm vắng với yêu cầu nghiệp vụ trong phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm để nắm chắc di biến động những đối tượng trong diện quản lý tại địa bàn cơ sở đặc biệt là những đối tượng có điều kiện, khả năng phạm tội, có nghi vấn hoạt động phạm tội, những đối tượng ở nơi khác đến địa bàn ẩn náu, hoạt động.

Kết hợp giữa quản lý cơ sở cho thuê lưu trú với quản lý tạm trú, tạm vắng, nâng cao vai trò của chủ cơ sở cho thuê lưu trú trong việc khai báo tạm trú, không để tội phạm, phần tử xấu lợi dụng ẩn náu, hoạt động.

3.2.4. Đảm bảo cơ sở vật chất cho công tác quản lý nhà nước về cư trú Trên cơ sở quy định chung về công tác đăng ký, quản lý hộ khẩu, quản lý tạm trú, tạm vắng phải nghiên cứu và có quy định, hướng dẫn riêng về công tác đăng ký tạm trú đối với nhân khẩu tạm trú trong các khu công nghiệp. Đồng thời phải có sự chỉ đạo, nâng cao nhận thức của các ban ngành, đoàn thể về công tác quản lý cư trú, tuyên truyền cho nhân dân nắm và chấp hành nghiêm các quy định của Luật Cư trú không phải là trách nhiệm riêng của ngành Công an mà đó là trách nhiệm của toàn xã hội trong thực hiện pháp luật. Có sự chỉ đạo cụ thể hơn đối với ủy ban nhân dân cấp dưới trong công

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tác quản lý tạm trú, tạm vắng không nên xem công tác quản lý nhà nước về cư trú là công tác riêng của lực lượng Công an.

Có chế độ cụ thể cho lực lượng an ninh cơ sở, tổ dân phố, tổ nhân dân... tham gia công tác đăng ký tạm trú, tạm vắng.

Do công tác quản lý cư trú có ý nghĩa quan trọng không chỉ trong hoạch định chính sách phát triển kinh tế mà nó còn có ý nghĩa quan trọng trong phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, vì thế ủy ban nhân dân quận tiếp tục chỉ đạo ủy ban nhân dân phường, tiếp tục trích từ ngân sách của địa phương để hỗ trợ lực lượng Công an trong việc quản lý nhà nước về cư trú.

Công an quận tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra đối với lực lượng cảnh sát khu vực và Công an phường. Trong đó, thường xuyên tổ chức tập huấn, kiểm tra chuyên sâu về công tác quản lý cư trú, tạm trú, tạm vắng. Qua đó, không ngừng nâng cao nhận thức của lực lượng Công an cơ sở về việc xác định vai trò quan trọng của công tác quản lý cư trú, quản lý tạm trú, tạm vắng trong phòng ngừa, điều tra, khám phá tội phạm. Không được xem công tác quản lý về cư trú như một công tác hành chính đơn thuần. Ứng dụng thành tựu của tin học trong quản lý nhân hộ khẩu thống nhất trên phạm vi toàn quốc nói chung, trên địa bàn toàn thành phố và quận 3 nói riêng, trong đó tập trung đầu tư hệ thống máy vi tính đến tận cơ sở để thực hiện cập nhật tình hình quản lý nhà nước về cư trú trên địa bàn quận.

3.2.5. Hợp tác quốc tế về cư trú

Đẩy mạnh nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm, trình đọ quản lý tiên tiến của các nước trên thế giuới và trong khu vực để đảm bảo tính hài hoà và phù hợp với xu hướng phát triển chung tạo điều kiện cho việc thực hiện chính sách hợp tác và mở rộng quan hệ quốc tế, cũng như khai thác sự đầu tư giúp đỡ của nước ngoài về các thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến và các điều kiệ cơ sở vật chất cần thiết phục vụ cho hoạt động đăng ký quản lý

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cư trú của Việt Nam. Bên cạnh đó, có ký kết với một số quốc gia về việc trao đổi, hỗ trợ, giúp đỡ về kỹ thuật, về chuyên gia cả trong lĩnh vực quản lý nhà nước cũng như trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

3.2.6. Tăng cường quản lý cư trú góp phần phòng chống tội phạm giữ gìn an ninh trật tự trong thời gian tới

Thông qua quản lý cư trú phối hợp tham mưu cấp uỷ đảng chính quyền địa phương có các chủ trương giải pháp phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự. Gắn công tác đăng ký quản lý cư trú với phong trào tự quản về ANTT, xây dựng xã phường thị trấn an toàn, thông qua công tác kiểm tra cư trú nắm hộ nắm người. Các cơ quan nhà nước phải nắm được đội ngũ cán bộ công chức của mình, các Đội đoàn phải nắm được số lượng hội viên tham gia. Có làm như vậy thì chúng ta mới nắm được người tốt để làm nòng cốt xây dựng gương điển hình tiên tiến cho phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, đồng thời cũng kịp thời nắm bắt những người có hành vi vi phạm pháp luật để kịp thời ngăn chặn xử lý.

Nắm chắc từng hộ từng người để chủ động đề ra các giải pháp phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự. Đây là việc khó khăn đòi hỏi phải có sự khôn khéo kiên trì, thường xuyên liên tục thì mới thu thập được đầy đủ thông tin tài liệu hoàn thiện về từng hộ từng người trong từng địa bàn khu vực.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về cư trú góp phần phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm. Đây là việc quán triệt lấy dân làm gốc theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, qua công tác tuyên truyền vận đọng nhân dân thực hiện luật cư trú, phát huy vai trò làm chủ của mình, đoàn kết đấu tranh chống tiêu cực sai phạm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện công tác quản lý cư trú của nhà nước.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Xây dựng mô hình quản lý cư trú tại các cộng đồng dân cư góp phần phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự. Công an địa phương phát động các phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện tố giác tội phạm, cảm hoá giáo dục, cải tạo và quản lý tốt các đối tượng tại địa phương phối hợp với gia đình và cộng đồng dân cư. Huy động các tổ chức quần chúng như Bảo vệ dân phố, dân quân tự vệ, đội thanh niên xung kích... tham gia lực lượng tuần tra nhân dân phối kết hợp với lực lượng công an góp phần tích cực cho công tác kéo giảm phạm pháp hình sự trên địa bàn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự kỷ cương, xây dựng nếp sống văn hoá.

Phối hợp với các lực lượng nghiệp vụ, các cơ quan tổ chức có liên quan thông qua quản lý cư trú góp phần phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự. Công tác kiểm tra cư trú là một biện pháp rất quan trọng cho lực lượng Công an và các ban ngành có liên quan kịp thời phát hiện mọi di biến đông của các loại tội phạm, giúp cho các đơn vị nghiệp vụ bắt được các đối tượng truy nã, trốn thi hành án, phục vụ công tác điều tra khám phá, bắt các đối tượng trong các vụ án ma tuý, hình sự kinh tế; cung cấp các thông tin phục vụ cho công tác sưu tra, tiếp nhận đặc xá; cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác lập hồ sơ đưa các đối tượng vào diện giáo dục tại xã, phường, thị trấn, cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, trường giáo dưỡng; cung cấp thông tin phục vụ công tác phát hiện người nước ngoài vi phạm; cung cấp tình hình khiêu kiện đông người phức tạp.

3.2.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý nhà nước về cư trú trong thời gian tới:

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý cư trú tại Công an các cơ sở nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sơ hở thiếu sót; phát hiện và xử lý nghiêm minh các trường hợp gây phiền hà, nhũng nhiễu cho nhân dân.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tăng cường vai trò giám sát của nhân dân đối với các cơ quan thực hiện công tác cư trú. Động viên nâng cao vai trò làm chủ của nhân dân trong công tác khiếu nại, phản ánh, tố cáo đối với các việc làm sai trái của một số cán bộ thực hiện công tác quản lý và đăng ký cư trú.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN

Trong những năm qua tình hình kinh tế, xã hội tại quận 3 có những bước phát triển mới, đời sống nhân dân không ngừng được nâng cao về mọi mặt. Tại địa phương quy tụ nhiều trung tâm giảng dạy, các trường đào tạo lớn, trụ sở công ty nơi làm việc của người nước ngoài, các bệnh viện lớn và nhiều khách sạn tập trung nhiều du khách nước ngoài và người lao động các tỉnh đến sinh sống, làm việc tập trung được hình thành và phát triển tạo nên động lực thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của kinh tế khu vực và đồng thời đã thu hút một lực lượng lớn lao động từ các địa phương khác về đây làm việc tình hình đó ngoài những mặt tích cực cũng tạo nên vấn đề phức tạp về xã hội nói chung, văn minh trật tự nói riêng, trong đó có công tác quản lý cư trú. Để giữ vững an ninh, trật tự phục vụ tích cực cho việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận, các cơ quan có thẩm quyền đăng ký và quản lý cư trú đã áp dụng nhiều biện pháp quản lý nhân hộ khẩu, quản lý tạm trú, quản lý cư trú và thông báo lưu trú, quản lý tạm vắng. Quản lý nhân hộ khẩu, quản lý tạm trú, tạm vắng là một biện pháp công tác quan trọng góp phần đảm bảo tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Anh (2017) "Bình luận Luật cư trú – Công cụ pháp lý quan trọng để nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính trong Quản lý cư trú", Tạp chí *Tòa án nhân dân*, số 14.

2. Bộ Công an (2007) *Quyết định số 106/2007/QĐ-BCA(C11) ban hành Điều lệnh CSKV*, ban hành ngày 13/02/2007, Hà Nội.

3. Bộ Công an (2015) *Thông tư số 09/2015/TT-BCA ban hành Điều lệnh CSKV*, ban hành ngày 10/02/2015, Hà Nội.

4. Bộ Công an (2014) *Thông tư số 35/2014/TT–BCA quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/ND0-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú*, ban hành ngày 09/9/2014, Hà Nội.

5. Bộ Công an (2014) *Thông tư số 36/2014/TT-BCA quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú*, ban hành ngày 09/9/2014, Hà Nội.

6. Bộ Công an (2012) *Thông tư số 78/2012/TT-BCA quy định trình tự thực hiện công tác cơ bản của Cảnh sát khu vực*, ban hành ngày 28/12/2012, Hà Nội.

7. Bộ Công an và Bộ Ngoại giao (2009) *Thông tư liên tịch số 05/2009/TTLT-BCA-BNG hướng dẫn thủ tục giải quyết cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài đăng ký thường trú tại Việt Nam*, ban hành ngày 12/5/2009, Hà Nội.

8. Đinh Thế Cát (2016) *Cải cách hành chính trong đăng ký, quản lý cư trú của lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về TTXH*, Luận án tiến sĩ, Học viện Cảnh sát nhân dân, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

9. Chính phủ (2014) *Nghị định số 31/2014/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú*, ban hành ngày 18/4/2014, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

10. Chính phủ (2014) *Nghị định số 106/2014/NĐ–CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an*, ban hành ngày 17/11/2014, Hà Nội.

11. Chính phủ (2013) *Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình*, ban hành ngày 12/11/2013, Hà Nội.

12. Công an Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (2013-2017) *Báo cáo kết quả công tác QLHC về TTXH các năm 2013, 2014, 2015, 2016, sơ kết 6 tháng đầu năm 2017*.

13. Công an Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (2013-2017) *Báo cáo tổng kết công tác 5 năm thực hiện Luật Cư trú của Công an quận 3, thời gian từ năm 2013 đến năm 2017*.

14. Đặng Văn Được (2007) *Luật Cư trú và 54 câu hỏi đáp,* Sách chuyên khảo, Nxb Lao động - xã hội, Hà Nội.

15. Hà Lê Giang (2016) *Quyền tự do cư trú của công dân từ thực tiễn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai,* Luận văn thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội.

16. Minh Hùng (2011) *Hỏi đáp các quy định của pháp luật về cư trú và các văn bản có liên quan,* Sách tham khảo, Nxb Tư pháp, Hà Nội.

17. Lê Huy (2010) *Luật Cư trú và hộ tịch hộ khẩu*, Sách tham khảo, Nxb Lao động, Hà Nội.

18. Hồ Chí Minh (2000) *Toàn tập*, Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nội.

19. Quốc hội (2013) *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Hà Nội.

20. Quốc hội (2014) *Luật Công an nhân dân*, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

21. Quốc hội (2006) *Luật Cư trú*, Hà Nội.

22. Quốc hội (2014) *Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam*, Hà Nội.

23. Quốc hội (2013) *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú*, Hà Nội.

24. Đỗ Văn Rụ (2003) *Cảnh sát khu vực thực hiện chức năng QLNN về ANTT ở cơ sở - Thực trạng và giải pháp*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Hà Nội.

25. Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh (2010) *Công văn số 6332*/SXD-CCQNĐ *về việc xác nhận tình trạng nhà ở để lập thủ tục đăng ký hộ khẩu thường trú tại thành phố Hồ Chí Minh theo Luật Cư trú*, ban hành ngày 20/8/2007, thành phố Hồ Chí Minh.

26. Nguyễn Văn Tảo (1996) *QLNN về hộ khẩu, nhân khẩu trong tình hình mới - Thực trạng và giải pháp,* Đề tài khoa học cấp Bộ, Hà Nội.

27. Lê Thành (2004) *Các giải pháp tăng cường công tác công tác đăng ký, quản lý hộ khẩu và xây dựng Luật Cư trú*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Hà Nội.

28. Cù Ngọc Trang (2009) "Một số vướng mắc về giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký cư trú cho công dân", Tạp chí *khoa học và giáo dục TTXH*, số 3(34)/2009.

29. Cù Ngọc Trang (2008) "Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về cư trú", Tạp chí *Công an nhân dân*, số tháng 12/2008.

30. Vũ Xuân Trường, Cù Ngọc Trang (2008) *Cẩm nang công tác đăng ký, QLNN về cư trú,* Sách chuyên khảo, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

31. Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (2008) *Giáo trình Luật Cư trú và công tác đăng ký, QLNN về cư trú*.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

32. Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (2013) *Giáo trình phòng ngừa tội phạm và công tác nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH*.

33. Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (2014) *Giáo trình Tổ chức hoạt động của lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH*.

34. Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (2005) *Giáo trình Tổ chức vận động quần chúng bảo vệ ANTT*.

35. Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh (2012) *Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com